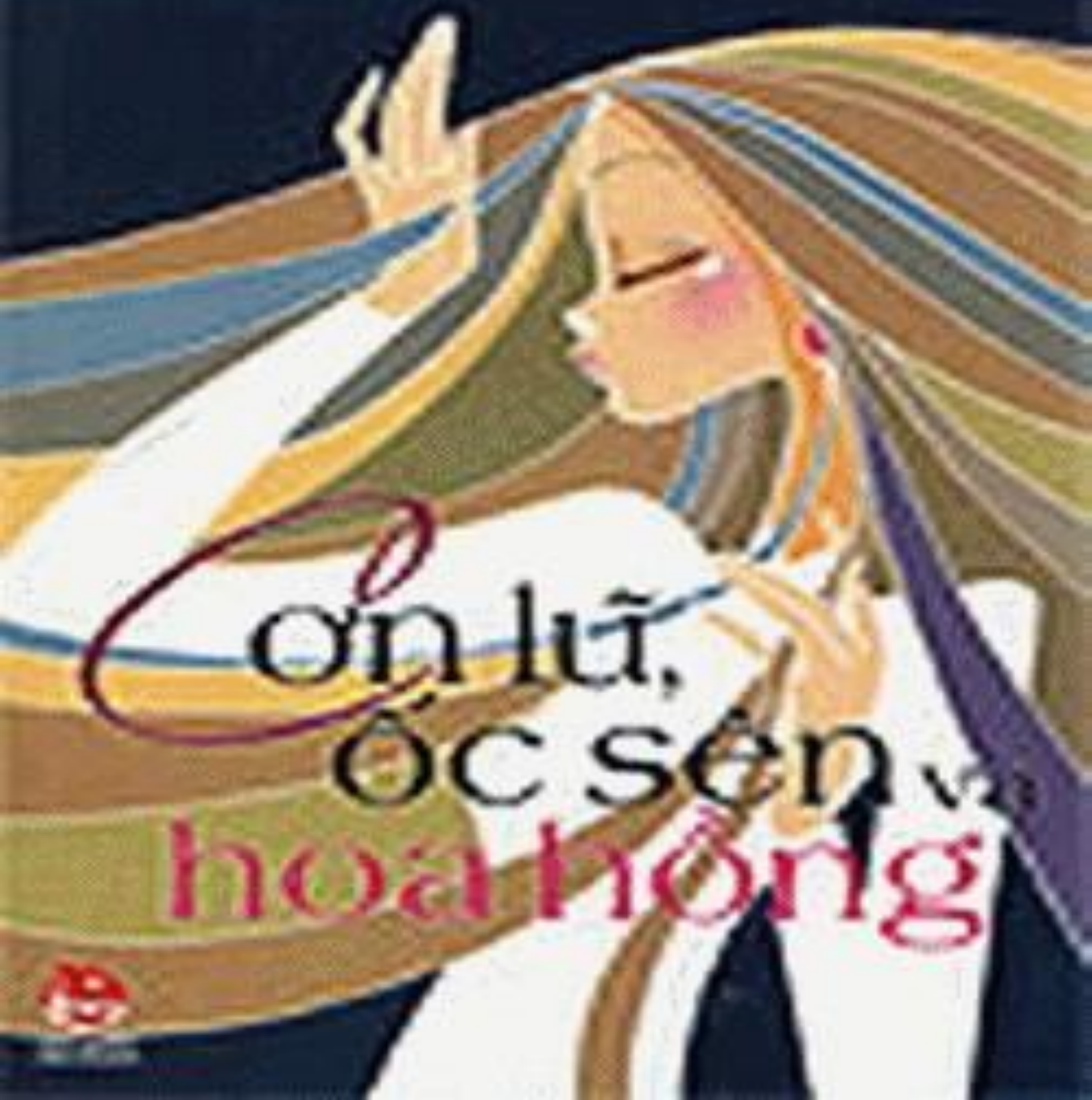




TRẦN THU HẰNG

TRẦN THU HẰNG



Ơn lữ,
ốc sên và
hoa hồng



Cơn Lũ, Ốc Sên Và Hoa Hồng

Trần Thu Hằng

Chia sẻ ebook: <https://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>

Table of Contents

[Giới thiệu](#)

[Một](#)

[Hai](#)

[Ba](#)

[Bốn](#)

[Năm](#)

[Sáu](#)

[Bảy](#)

[Tám](#)

[Chín](#)

[\[1\]](#)

[\[2\]](#)

[\[3\]](#)

[\[4\]](#)

Giới thiệu

“Trên ngọn đồi xanh, ẩn mình dưới thông cao sừng sững là quán cà phê mang tên Ký Ức. Cách đây ít năm, vào năm 199..., những cây thông còn đang sức lớn, chưa có vẻ mạnh mẽ như bây giờ. Quán cà phê nhỏ xíu cất theo kiểu nhà sàn, toàn bộ sơn màu đỏ. Ba năm đã trôi qua, Ngọc Lan vẫn còn nhớ màu xanh của ngọn đồi và những cây thông cùng với màu đỏ đang ngả sang đỏ thẫm. Cô vẫn còn nhớ những lần ngồi trong góc khuất của quán nhỏ trong lúc gió lạnh tràn lên đồi cao; cô đã ngồi nhìn xuống con đường hẹp và dài uốn quanh phía dưới, con đường vắng người và thời gian như ngừng trôi. Mới đó đã ba năm... Không biết quán nhỏ có còn đó không, khi mà ký ức về nó vẫn còn sống động trong lòng cô...” Lan, cô dinh viên non nớt năm nào nay đã vào nghề phóng viên 3 năm liệu có tìm lại được *ký ức* của cô, tìm lại được tình yêu thuở nào mà cô hằng chờ mong, gìn giữ?

Một

Trên ngọn đồi xanh, ẩn mình dưới thông cao sừng sững là quán cà phê mang tên *Ký Ức*. Cách đây ít năm, vào năm 199..., những cây thông còn đang sức lớn, chưa có vẻ mạnh mẽ như bây giờ. Quán cà phê nhỏ xíu cất theo kiểu nhà sàn, toàn bộ sơn màu đỏ. Ba năm đã trôi qua, Ngọc Lan vẫn còn nhớ màu xanh của ngọn đồi và những cây thông cùng với màu đỏ đang ngả sang đỏ thẫm. Cô vẫn còn nhớ những lần ngồi trong góc khuất của quán nhỏ trong lúc gió lạnh tràn lên đồi cao; cô đã ngồi nhìn xuống con đường hẹp và dài uốn quanh phía dưới, con đường vắng người và thời gian như ngừng trôi. Mới đó đã ba năm... Không biết quán nhỏ có còn đó không, khi mà ký ức về nó vẫn còn sống động trong lòng cô...

Xe vượt qua những dốc đồi hiểm trở. Khoảng cách càng lúc càng ngắn lại. Vậy mà Ngọc Lan mong sao con đường còn dài mãi, để những kỷ niệm kịp trở về với cô. Bến xe đã ở trước mắt, xe đã dừng lại mà cô còn chần chờ không muốn bước xuống đất. Chạm chân xuống đất, mọi kỷ niệm sẽ chỉ là kỷ niệm đã qua. Cô tự hỏi: Vì sao mình lại trở về đây, một nơi mà mình đã từ biệt không hề nuối tiếc rồi kia mà? Dưới bến xe tấp nập người đưa kẻ đón, Ngọc Lan vẫn ngồi yên. Một chàng trai từ sau xe bước lên, mỉm cười như đã quen biết cô gái từ lâu:

- Cô bé, cô đau chân à?

- Ồ, không. Mà tôi cũng không còn là cô bé nữa...

Ngọc Lan nói, rồi xuống xe. Hành trang của cô vô cùng đơn giản, chỉ có một chiếc xách tay và cái áo ấm trông rất sang trọng. Chiếc áo lông ấy cũng chỉ có thể thấy trong những shop thời trang cao cấp ở thành phố Hồ Chí Minh, nó khác hẳn chiếc sơ mi trắng đóng bộ với quần Jeans màu xanh nước biển. Trông cô có vẻ lôi thôi như một cô sinh viên vùng về. Thảo nào anh chàng kia gọi cô là cô bé. Chàng trai đỡ cô xuống, vẻ mặt thêm rạng rỡ khi cô ngỏ lời cảm ơn.

- Cô bé cảm thấy thế nào, sau một chặng đường dài như thế?

Anh ta hỏi trong lúc hai người đi bộ ra cổng bến xe.

- Thế nào ư? Tôi cũng không biết nữa. Mà anh đừng gọi tôi là cô bé. Tôi không còn nhỏ nữa.

Đáp lại, anh ta chỉ nheo mắt cười. Anh ta có vẻ là dân thể thao chuyên nghiệp, vóc dáng cao lớn như một lực sĩ.

- Bây giờ, cô bé đi đâu?

Lại “cô bé”! Nhưng xem ra không phải người đùa dai, anh ta hào hiệp, thể thôi.

- Anh đi cùng với cô bé nhé.

- Ồ, không. Xin lỗi anh - Ngọc Lan vội đáp - Tôi phải đi gặp một người...

Trong một thoáng, hai người nhìn vào mắt nhau. Ngọc Lan nhận thấy có hai Ngọc Lan trong mắt anh chàng trẻ trung kia. Ánh mắt vừa quen vừa lạ, lại tha thiết làm sao!

- Anh hiểu. Chúc cô bé vui vẻ. Thôi, anh đi nhé. Anh cũng phải gặp một người...

Nói rồi, anh chàng chui vào một chiếc taxi cà tàng màu trắng sữa đang đậu bên đường. Khi chiếc xe chuyển bánh, Ngọc Lan còn thấy một bàn tay vẫy. Bất giác cô cũng giơ tay lên. Một người không quen... Anh ta đã cùng cô đi suốt cuộc hành trình và bây giờ chia tay với cô. “Cô bé”... Cô là một nhà báo kia mà. Không ai cứ luôn miệng gọi nhà báo là cô bé như vậy!

Ngọc Lan quyết định đi bộ. Cô vẫn nhớ đường đến quán cà phê Ký Ức. Trong trí cô vẽ lại con đường nhỏ đi giữa những vườn bắp cải xanh đậm, lác đác hoa quỳ vàng. Con đường khá xa. Nhưng biết bao lần cô đã đi đến đó bằng những ngả đường còn xa hơn thế nữa. Bao nhiêu lần rồi nhỉ? Và Tuyết Mai, và nhiều người bạn khác.

Không biết Tuyết Mai và Trí đã đến nơi đó chưa? Nếu họ quên, nếu họ không đến? Ngày hôm nay như một lỗ hổng đặc biệt trong cuộc đời cô. Cô rời thành phố lúc nào cũng đông vui náo nhiệt, đầy nắng và khói bụi, bộn bề những công việc. Hơi lạnh thấm vào đôi má, vào cổ áo đã kéo cao lên của Ngọc Lan. Cô chợt nhớ bây giờ mới đầu tháng bảy. Cô đang đi giữa mưa ngâu tháng bảy. Rồi cô sẽ ra đi trong mưa ngâu tháng bảy. Rồi cô có thể sẽ ra đi một mình, không còn ai nhớ đến cô. Tại sao lại không xảy ra điều đó? Những bước chân như chậm lại. Ý nghĩ kia làm cô gần như đau khổ trong lúc tìm về quán cà phê Ký Ức.

“Mình đâu có về đây chỉ để gặp người này...”

Nghĩ vậy, cô lại tiếp tục bước đi. Chẳng biết bây giờ là sáng, là trưa hay là chiều nữa. Thời gian ngưng đọng như những bụi mưa giăng giăng lung chùng trờ, không nở mắt hút vào lòng đất. Những cây thông trên đồi cao đã hiện trước mắt cô. Nhưng tất cả không còn là những cây thông non trẻ như lần cuối cùng cô đến đây nữa. Nhưng mà... cái chóp nhà sơn đỏ sao không thấy? Ngọc Lan nhìn lên mãi rồi cụp mắt xuống. Cái nhìn xuống giúp cô nhận ra hình ảnh mà cô kiếm tìm. Quán cà phê mới bé nhỏ làm sao, nó nép dưới những gốc thông, dưới dàn dây leo xanh non và dưới cả biết bao khoảng thời gian xưa cũ, nó vẫn đỏ thắm và đơn sơ như cũ.

Phải mất một giây lâu, Ngọc Lan mới từ từ bước lên những bậc đá học. Cảnh vật dường như nguyên vẹn như ba, bốn năm qua. Một chiếc xe đạp sườn ngang dựa vào thân cây thông. Những dây leo rủ xuống điểm vài đóa hoa đỏ thắm. Vẫn những mảnh gỗ ghép lại được sơn màu đỏ, giờ đây đang ướt đầm nước mưa. Ngọc Lan đi giữa cảnh vật quen thuộc như đi trong cơn mơ, không hề nhận ra tiếng con sáo đen lảnh lót: “Có khách, có khách”. Tiếng nhạc êm dịu đang vang lên khi cô đi dưới dàn hoa, mặc kệ những hạt nước mưa nhỏ giọt, nhỏ giọt... Cách đây ba năm, cô đã nhận được bức thư cùng một đóa hoa đỏ thắm, loài hoa đang chạm vào tóc cô đây. Bức thư, giờ đang nằm im trong xác tay cũng như trong ký ức của cô.

“Em đã không đến, mặc dù em đã hẹn. Anh đã chờ em suốt buổi chiều hôm ấy, trong cái- góc- nhỏ- của- em. Ngày mai anh phải đi rồi, Ngọc Lan ạ. Nếu em trở lại đây, em có thể đọc bài thơ anh viết cho em trong chiều hôm ấy, rất gần bài thơ em đã viết...”.

Trước khi rời khỏi nhà trọ, Ngọc Lan đã ngồi lại bên bàn đọc bức thư ấy. Không hiểu sao, cô mang nó theo mà quên máy ảnh, cái vật bất ly thân. Cô đã thuộc lòng bức thư ấy, từng dòng từng chữ. Cô thuộc đến từng nét bút của người đã viết cho mình. Cô mang theo nó, có lẽ vì đó là bức thư duy nhất anh đã gửi cho cô. Bức thư nói đến một tình yêu mà đến hôm nay cô vẫn nghĩ là ảo mộng.

“Anh đã không dám nói với em, dù thời gian cứ trôi đi và em đã thực sự đi khỏi nơi này, để lại một địa chỉ mơ hồ mà có lần anh nghe em nói...”.

Bức thư đã đến tay Ngọc Lan, sau gần hai tháng so với ngày viết. Có lẽ cô đã nói địa chỉ này vào lúc anh ngồi đối diện với cô qua một bình hoa đang vươn cánh. Anh nhìn vào đôi mắt trong trẻo của cô, làm cho cô quên tất cả những gì cô nói vào lúc đó. Nhưng... ba năm qua rồi. Cô bước vào nơi này nghĩa là cô hủy diệt những hình ảnh tươi đẹp của ký ức...

“Ngay cả khi em không coi anh là bạn, thì em hãy cứ quay trở về nơi này. Ba năm nữa, làm sao biết được ngày ấy em còn nhớ hay đã quên, làm sao biết được là anh có còn sống hay không, làm sao biết được nơi ấy có còn không... nhưng ngày ấy là ngày anh trở về quê nhà, sau những năm tháng miệt mài học tập cho một tương lai chỉ có một mình mình...”.

Trời ơi! Sao mà mày lại quay về đây? Mày bầu vú vào cái gì ở nơi đây? Tâm trí Ngọc Lan chợt kêu thét lên khi cô ngồi xuống. Cái bàn, vẫn y nguyên bên cạnh cửa sổ, vẫn y nguyên một đóa hoa đỏ thắm. Khắp quán nhỏ, cách bài trí vẫn không hề thay đổi. Chỉ có bức tranh trên tường trông cũ hơn và cô chủ quán lạ lạ làm sao ấy.

- Chị Ngọc Lan! Có phải chị Ngọc Lan không?

Ngọc Lan giật mình vì cô chủ quán gọi đúng tên mình. Cô nhìn lên. Cô bé mũm mĩm trong chiếc áo len đỏ rực đang cười và đến gần. Đẹp quá. Lan thầm nghĩ và không giấu được sự ngạc nhiên.

- Chị không nhận ra em sao? Em là bé Liên đây.

- A, bé Liên! - Chợt cô cảm thấy lòng mình dịu hẳn lại. Cô bé học trò mà Ngọc Lan đã dạy kèm suốt hơn một năm trời, giờ đây đã lớn đến thế này rồi...

Ngọc Lan đón lấy bàn tay của Liên, siết chặt. Nụ cười cô bé như đóa hoa xuân.

- Bây giờ hè rồi, nên bố mẹ cho em bán quán. Còn bố mẹ thì về quê. Chị uống trà và ăn kẹo nhé, như ngày xưa ấy...

Cô bé nhí nhảnh nói. Tự nhiên Ngọc Lan không nói nên lời, cô im lặng chờ bé Liên mang đến ấm trà và phong kẹo. Đây là những thứ rẻ tiền nhất trong các quán nước, thứ “ quà sinh viên” đậm đà đường như cô đã quên mất sau ba năm sống ở thành phố. Ở những bàn bên cạnh, có những cặp thiếu niên đang ngồi yên lặng, mắt nhìn vào mắt như chờ đợi một phép lạ của tâm hồn. Ngọc Lan thèm được như họ biết bao. Cô nói với Liên:

- Em có còn giữ... những quyển sổ thơ. Cách đây chừng ba năm...

Cô bé nhoén cười:

- Chị chờ em nhé.

Ngọc Lan lơ đãng nhìn xuống con đường nhỏ. Có một người vừa đi qua đó, và đã khuất sau đồi.

- Chị Ngọc Lan! Cuốn sổ thơ cách đây ba năm không còn nữa. Hình như có một đoàn du khách Mỹ qua đây, họ thích quá và hỏi xin về để nghiên cứu cái gì đó, nên bố mẹ em đã tặng cho họ. Nhưng chị hãy xem, còn vài quyển sổ mới đây ắp những thơ...

Ngọc Lan cầm lấy những quyển sổ đóng bìa cẩn thận. Cô bé Liên rút lui ra sau quầy thật nhẹ nhàng. Ngọc Lan bắt đầu mở từng trang giấy, bao nhiêu là vần thơ, bao nhiêu là kiểu chữ khác nhau. Đây ắp những thơ. Đây ắp... Ngọc Lan rút trong xắc tay điều thuốc lá. Cô châm thuốc bằng hộp diêm để sẵn trên bàn rồi mới bắt đầu đọc. Thơ của biết bao người đến đây và ghi lại những cảm xúc bất chợt, những dòng chữ xa lạ mà lại làm ấm lòng người.

“Anh không hề biết làm thơ và cũng không muốn làm một việc đặc biệt như thế. Nhưng nghĩ về em, những cảm xúc xuất hiện như những làn sóng dịu hiền mà ám ảnh, thôi thúc anh viết, ghi lại dấu ấn của bản thân anh vào giữa mọi người...”.

Anh ấy viết gì nhỉ? Ngọc Lan thầm nghĩ. Cô sẽ chẳng bao giờ biết được anh viết gì cho cô. Cô lẩm nhẩm đọc đi đọc lại một bài thơ rất ngắn, viết bằng nét chữ con gái:

*Muốn đến bên em
nói lời con tim bảo
mà bước chân không quen.*

Có người rút điều thuốc lá ra khỏi môi cô.

- Em hút thuốc lá sao, Ngọc Lan?

- Em...

Cô nói, gần như hoảng hốt rồi ngừng bật lại. Vì sao cô không mở đầu bằng từ “Tôi” và ứng phó thật lịch duyệt như cô vốn có. Cô chỉ có thể ngồi yên, với quyển sổ thơ trên tay, lặng im nhìn vào vầng trán đầy nếp nhăn của người đối diện. Trong tay anh là một chiếc va ly, trên người anh – là bộ quần áo rất đẹp, nhưng nhăn nhúm và đầy bụi.

- Chào em, Ngọc Lan!

- Chào anh, anh...

- Trí... Em không nhớ tên anh sao?

Cô lặng lẽ lắc đầu, không phải để trả lời anh. Giây phút xúc động, bất ngờ đã đi qua. Cô lại là cô. Nhưng không phải là Ngọc Lan của ba, bốn năm trước, mà là Ngọc Lan của cuộc sống nhà báo, quan sát nhiều hơn là xúc cảm.

- Anh bay về thành phố Hồ Chí Minh tối hôm qua, rồi sáng nay thuê xe về Đà Lạt luôn. Còn em thì sao?

- Em đến đây bằng con đường của em, bằng những gì em có thể...

Anh đứng yên, không nhìn cô. Không biết anh nghĩ gì, đôi mắt anh vô tình nhìn qua khung cửa. Một chiếc xe ngựa vừa đi qua, lục lạc kêu ròn rã. Thật lâu sau anh mới hỏi.

- Anh ngồi cùng bàn với em được không, Ngọc Lan?

- Thế anh đến đây để làm gì khác ư?

Anh không mỉm cười mà lặng lẽ ngồi xuống. Vậy là trong ba năm qua, anh có nhớ đến cô, nhìn về mặt anh hao gầy, xúc động, tự nhiên Ngọc Lan tin vào điều đó.

- Anh uống trà nhé. - Ngọc Lan hỏi rồi rót nước vào cái ly sứ trắng. Đúng như cô vừa nghĩ thoáng qua, anh đặt tay lên bàn tay cô và hỏi:

- Ngọc Lan, có phải em yêu anh...?

Cô nhìn vào mắt anh và im lặng. Có lẽ cô giống hệt như lúc ngồi trước anh, ba năm trước. Anh không tỏ vẻ thất vọng, nhưng giọng nói trầm hẳn xuống:

- Xin lỗi Ngọc Lan, anh vội vàng quá. Anh xin lỗi...

- Vâng, có sao đâu. Em trở về đây, hoàn toàn không để xác tín một điều gì hết. Trước khi gặp anh, em đã sống ở đây và có rất nhiều kỷ niệm với nơi này. Năm trước, em gặp Tuyết Mai và em nói với nó rằng hôm nay em sẽ đến đây...

- Tuyết Mai... À, phải. Có lẽ em nghĩ rằng anh sẽ không đến đây, hoặc không thể đến đây. Ngày hôm qua anh cũng nghĩ như thế, và bây giờ nhìn thấy em, anh cứ ngỡ như một giấc mơ.

Cô vuốt mớ tóc ngắn lửng lơ bên tai:

- Anh Trí, anh mơ mộng quá. Nhưng bây giờ em biết anh đang mệt mỏi, anh buồn ngủ, anh đói sau một chặng đường quá dài, nếu thật sự là anh đã từ Nhật Bản về đây. Việc của anh bây

giờ không phải là nói chuyện với em, mà là về nhà, thấp nhang lên bàn thờ mẹ anh và nghỉ ngơi. Em rất vui vì anh đã đến đây.

- Đó là những việc anh nghĩ mình nhất định phải làm, từ những ngày học tập ở Nhật. Nhưng hãy cho phép anh ngồi ở đây cho đến khi nào em rời khỏi đây và trở về nhà em.

- Vì sao?

- Hãy để cho anh trả lời sau, Ngọc Lan ạ. Bây giờ, hãy cho anh mượn quyển sổ trên tay em cầm. Thơ của Ký Ưc, phải không?

- Vâng. - Cô nói và trao cho anh bằng cả hai tay quyển sổ rất đẹp ấy. Anh đọc, chột dừng lại nói với cô:

- Ngọc Lan này, một bài thơ... em nghe nhé. Em có nghe không, Ngọc Lan?

- Vâng, em nghe. - Cô vẫn chống tay nhìn qua cửa sổ, không quay đầu lại. Giọng anh chậm chạp, đều đều khiến cô ngỡ ngàng nhận ra bài thơ đã hết.

Phải là tôi không

Ôi nhành cúc trắng

Nở hoa giữa đồng.

Đây là lối thơ của Nhật Bản, gọi là haiku^[1], Ngọc Lan ạ. Hồi còn ở Nhật, anh đã đọc hàng nghìn bài thơ như thế này. Các nhà thơ Nhật Bản, không hiểu vì sao đã nhìn thế giới vào những khoảnh khắc cô đọng mà tưởng chừng bất tận. Ở Nhật Bản, đã là nhà thơ là phải có thơ haiku. Bởi thế mà từ thời xa xưa cho đến bây giờ, thơ của họ tràn ngập sách vở và cả đất nước Nhật Bản. Em biết không, ở đó, mỗi cành cây, mỗi mái nhà, làn gió thoảng qua hay là mặt bể, ngọn núi cao sừng sững hay là côn trùng bé nhỏ đều trở thành thơ haiku. Chỉ có ba câu thôi, mà làm sao họ nói lên mọi điều, từ những vật thật nhỏ nhoi, thật tầm thường... Anh vẫn tưởng chỉ ở Nhật Bản mới có lối thơ này thôi. Anh vẫn rất thích, một bài thơ này:

Con ốc sên bé nhỏ

Chậm chậm, từ từ, chậm chậm

Bò lên đỉnh núi Fuji...^[2]

Hai

Anh ở trong một căn hộ, không, chỉ là một căn phòng chưa đầy mười mét vuông trên tầng hai mươi, ngoại ô Tokyo. Hàng ngày anh phải đi tàu điện vào thành phố để học từ sáu giờ sáng cho tới sáu giờ chiều. Sau đó thì anh đến một phòng thí nghiệm đến mười giờ đêm. Những ngày nghỉ, anh đi làm thêm công việc dọn vườn hoặc tỉa cây, thậm chí là nấu ăn cho những người già cô đơn. Vâng, năm năm trời như vậy. Song anh vẫn cảm thấy mình như con ốc sên giữa ngọn núi kiến thức khổng lồ anh cần hiểu biết. Nếu phải tiếp tục kéo dài việc học tập của mình, anh cũng sẽ cố gắng hết sức để tiếp tục. Chỉ có sự kiên trì nhẫn nại mới giúp anh đi đến đích. Lĩnh vực của anh là khoa học về nguyên tử. Để có một hiện tượng phóng xạ, con người phải chờ hàng triệu năm. Dĩ nhiên sự chờ đợi này mang một ý nghĩa rất trừu tượng, hoàn toàn nằm ngoài vòng đời mỗi con người. Kể từ khi bước vào con đường này, anh đã gắn mình vào với thời gian, với vũ trụ ở nghĩa cụ thể nhất của những từ này. Một năm bốn lần, anh đến công viên lớn. Mùa xuân là để ngắm hoa anh đào nở, mùa hè để xem triển lãm người tuyết, mùa thu để xem rừng cây vàng ửng một màu và mùa đông là để ngồi một mình nhìn hoa tuyết rơi khắp bầu trời. Anh chưa đến núi Fuji bao giờ, càng không có cái thú thưởng lãm đỉnh cao vĩ đại của nền văn hóa Nhật. Anh chỉ được thấy đỉnh núi Fuji phủ đầy tuyết trong một lần ngồi trên tàu cao tốc. Anh còn nhớ, không gian lúc ấy bao la và lắng đọng, tất cả các hành khách đều im lặng. Lúc ấy anh thấy mình bé nhỏ vô cùng, bé nhỏ thật sự như con ốc sên trong thơ Issa. Anh bế tắc vì cảm thấy mình không bao giờ đủ nghị lực sống, và đã có lần, anh nghĩ rằng đời người thật vô nghĩa và đáng thương. Ngọc Lan biết không, khi anh ngồi trên chuyến tàu ấy, trong ngực áo của anh là bức điện báo tin mẹ anh mắc bệnh ung thư sắp qua đời.

Không, xin em đừng hỏi vì sao anh lại đi chuyến tàu ấy. Anh nghĩ rằng đó là một sự tình cờ trong cuộc đời, chứ không phải một sai lầm. Mặc dù anh không bao giờ quên chuyến tàu ấy. Em có tưởng tượng được một tình huống như thế này: Khi anh đã bước qua nhà ga và ngồi vào số ghế của mình, người ta thông báo đến giờ khởi hành và tàu bắt đầu lao đi với tốc độ bốn trăm năm mươi dặm một giờ trên thanh điện từ. Ba mươi giây sau, tàu đã chui sâu vào đường hầm thì có một nhân viên đến gần anh. Trên người ông ta có gắn thiết bị giữ thăng bằng. Ông ta nói lễ phép “Thưa ông Trần Ngọc Trí, ông có điện báo do tổ chức sinh viên của Đại sứ quán Việt Nam gửi. Chúng tôi nhận được cách đây ba phút, nhưng do phải chuẩn bị khởi hành nên mang đến chậm trễ. Xin ông thứ lỗi!”. Có nghĩa là tổ chức sinh viên biết rõ anh ở trên chuyến tàu đó, số ghế đó và họ đã gửi bức điện đến kịp trước khi tàu chuyển bánh. Bức điện báo tin mẹ anh đang hấp hối ở bệnh viện trung tâm thành phố Đà Lạt, trong khi tàu cao tốc vẫn lao đi không ngừng. Và nó chỉ dừng lại khi đến nơi cần đến, không dừng lại bất cứ điểm nào. Anh đã ngồi trên tàu suốt hơn bốn tiếng đồng hồ, để đến cảng vịnh Yokohama. Mọi người đi tham quan, còn anh bằng mọi cách trở về Tokyo để làm thủ tục về Việt Nam.

Song phải đến một tuần sau anh mới được gặp mẹ anh. Con đường anh trở về cũng giống như hôm nay. Đó là một chuỗi dài im lặng anh ngồi nhìn ra khoảng không bên ngoài máy bay hoặc xe khách. Anh đã không hề biết gì đến mọi người xung quanh mình, nhưng anh nhớ rõ mồn một như được thấy trước mắt hình ảnh của mẹ. Bây giờ ngồi đây, anh vẫn còn nhớ cái ngày mẹ đưa anh đi học lớp Một. Nhắc lại thì buồn cười lắm nhỉ?... Em muốn nghe sao? Cảm ơn em cho anh nhắc lại. Dù sao, đó là lần đầu tiên anh ý thức được cuộc sống của bản thân gắn bó với mảnh đất này như thế nào. Trong tuổi thơ của anh chỉ toàn là mẹ. Không có ai khác ngoài mẹ cả. Mẹ nấu nướng cho anh ăn, mẹ giặt giũ cho anh, mẹ sửa bóng điện cho anh học, mẹ dạy anh đi xe đạp. Em biết đấy, đường phố ở đây toàn là dốc, mà mẹ không muốn anh bị ngã. Anh xin lỗi, anh đã làm trái lại nguyên tắc cần có đối với tha nhân. Anh quan tâm và vồ vập cái riêng của mình nhiều quá. Nhưng ba năm qua, không, rất nhiều năm đã qua, trong tim anh nung nấu tình cảm tha thiết ấy, mà không sao tỏ bày. Nhiều đêm, anh mơ thấy được ôm xiết lấy thân hình gầy gò của mẹ vào ngực. Nhưng chỉ là giấc mộng thôi. Ngọc Lan, có lẽ em không đồng tình với kỷ niệm của anh, nhưng có lẽ em thông cảm... Em muốn chia sẻ sao? Vâng, thật hạnh phúc biết bao. Ngày anh vào lớp Một, mẹ anh mặc cho anh đến ba cái áo ấm. Mẹ dặn đi dặn lại rằng đến lớp phải chào cô giáo, phải đối xử tốt với bạn bè, không được tranh giành, không được đánh lộn. Mẹ dắt anh đi bộ gần ba cây số để đến trường. Và nếu anh được như ngày hôm nay là nhờ có mẹ và buổi đầu tiên đi học đó. Mẹ cầm tay anh, lúc đó anh chỉ cao đến gấu áo của mẹ thì phải. Mẹ đã chỉ cho anh tất cả mọi vật trên đường đi, và gọi chúng bằng những cái tên ngộ nghĩnh. Anh vẫn còn nhớ, mẹ gọi cái cột đèn Cao Kều, tảng đá Hói Đầu, Cây thông Tí Con, quãng dốc Khấp Khểnh... Từ đó, mỗi khi đi học anh đều cảm thấy mình đi giữa bạn bè, ngày nào anh cũng gặp những người bạn ấy. Anh ngắm nghía chúng, nhiều khi nhận thấy những sự khác lạ rồi về kể cho mẹ nghe. Bây giờ cột đèn Cao Kều không còn có vẻ quá cao như thế nữa, vì anh đã lớn hơn lên, cây thông Tí Con chắc đã cao gần hai chục mét, nhưng anh vẫn gọi chúng bằng cái tên ấy. Mẹ chỉ cho anh những hạt sương còn ướt đầm trên lá cỏ và những đóa hoa bồ công anh bé nhỏ màu vàng. Mẹ nói với anh rằng chúng đẹp. Mà đẹp, là làm cho con người, dù già hay trẻ đều yêu thích và không thể xa rời được. Em biết không, nếu đẹp chính là tình cảm ấy thì mẹ đối với anh thật đẹp. Và...

Ba

Anh không biết gì về nơi anh đã được sinh ra, nhưng anh đã sống ở đây suốt từ nhỏ cho đến khi tốt nghiệp trung học. Mẹ đã làm việc cật lực để nuôi anh lớn lên, chắc em đã biết điều đó. Nghề của mẹ giản dị, không cao xa và phức tạp như nghề của chúng ta. Mẹ may áo ấm. Suốt bao nhiêu năm ấy, anh mặc những chiếc áo mẹ may bằng vải ghép. Mẹ xin ở nhà máy những miếng vải len dạ thừa ra ở dây chuyền cắt, rồi về cắt lại may thành áo cho anh và cả mẹ. Mùa lạnh, anh

mặc cái áo ấy ở trong, rồi khoác một cái áo lành lặn hơn ở ngoài. Còn mẹ thì chỉ có cái áo nối vải ấy thôi. Một buổi anh đi học, một buổi anh phải ở nhà một mình, đến chiều mẹ mới về nhà. Buổi trưa, anh ăn cơm mẹ ủ sẵn trong chần ấm rồi làm những việc mẹ ghi sẵn trên một tờ giấy, kẹp trên tấm lịch. Đó là những việc cho chim bồ câu ăn, nhặt cỏ vườn hoa và vườn cà chua, lau dọn bàn học. Nếu trời có nắng thì mang chần nệm ra sân phơi. Những tấm chần nệm mỏng manh ấy, anh và mẹ đã nằm suốt bao nhiêu năm. Sau này ở Nhật, anh cũng dùng những thứ giống như vậy, trong khi bạn bè anh có điều kiện sưởi ấm hơn anh nhiều. Anh đã chịu đựng cái lạnh rét và cô đơn suốt bấy nhiêu năm trời, vì mẹ, mẹ vẫn nằm trên những chần nệm không đủ ấm đó, và mẹ bảo mẹ không thể thay chúng đi được, mẹ nhớ anh.

Em khóc sao Ngọc Lan? Em đừng chối, anh vừa thấy em lén lau nước mắt, mắt em vẫn còn ướt kia kìa. Sao lại khóc, anh vẫn nghĩ em búống bình đến lì lợm kia mà. Hay anh làm em buồn sao. Ngọc Lan? Em đã nói em đến đây không phải để xác tín bất cứ một điều gì, vậy mà em lại khóc. Liệu giọt nước mắt của em mang ý nghĩa của một nội tâm ẩn ức, hay chỉ là cơn xúc động nhất thời, như là một hạt bụi đời làm cay mắt em?

Ngọc Lan thở ra rồi ngẩng lên, mắt đỏ hoe nhìn Trí. Cô đưa một ngón tay lên mũi, cô biết rằng mỗi lần cô khóc chớp mũi lại đỏ lên không sao che giấu được. Gượng gạo, cô nở một nụ cười méo xệch. Trông Trí rất trầm tư, mặc dù anh đang nhìn cô đầy âu yếm. Vóc người anh thẳng băng, cái đầu ngay ngắn trên đôi vai mảnh khảnh. Mắt anh đen, sâu và có khoe dài. Anh vừa hỏi cô một câu hỏi có sức nặng ngàn cân, vậy mà đôi mắt anh vẫn đượm một vẻ ân cần và hiền hậu. Cô biết cô đã không nhướn đôi lông mày cong dài búống bình của mình, như đã từng nhướn lên trước bao nhiêu người con trai khác. Lạ quá, anh ta ân cần thật sự, điều đó đã điều chỉnh thói quen của cô.

- Em cũng không biết nữa. Em chưa bao giờ có những suy nghĩ sâu xa như anh. Em vẫn thường nuông chiều bản thân mình và không bao giờ tự hỏi cái gì đang diễn ra đối với mình. Nhưng vừa rồi, em không biết là em đã khóc, chỉ đến khi anh ngừng nói và nhìn em, thì em mới nhận ra. Lạ thật, em làm nhà báo mà chỉ hay tìm cách nắm bắt tâm lý người khác, còn chính mình lại không. Vâng, trong khi anh nói về mẹ thì em cũng nhớ về gia đình bé nhỏ của em. Em không sao nói ra lời như anh được. Vả lại, hình như những kỷ niệm êm ấm được nhắc lại dễ dàng hơn. Sự buồn tủi... Em không thể nào nói được nên lời vì tuổi thơ của em dường như xa xôi tựa ngày và đêm vậy. Trừ khi em không muốn nhắc đến nó thôi sao? Có lẽ em không thể quên được nó. Anh nói là em không cần phải nói thành lời, và kỷ niệm tự nó sẽ tái hiện trong trái tim em? Vâng, để em thử xem.

Cô khoanh tay lên bàn, như cô bé học trò mơ mộng, mắt quay nhìn qua cửa sổ nhỏ trông xuống chân đồi. Trí ngồi yên lặng, để cô làm theo ý muốn, anh không làm một cử chỉ nào cắt ngang dòng hồi tưởng của cô. Dẫu hai người không nhìn nhau, không trò chuyện song tựa hồ có một mối dây nối kết họ lại. Anh ngồi nghe hơi thở cô thật nhẹ, thật êm. Anh nhận thấy hơi thở đã hoen mờ mặt bàn bằng kính mỏng. Anh thầm nói: *"Ngọc Lan, em không biết là em đáng yêu*

đến chừng nào. Và có lẽ em không biết bởi vì sao anh đã yêu em và anh vẫn còn yêu em dù ba năm không gặp mặt. Nhưng em đừng hỏi anh yêu em vì những điều gì. Anh sẽ không trả lời được đâu”.

Chợt Trí nói to dần lên:

- Anh vẫn nhớ giây phút đầu tiên anh gặp em, ấy là ở phòng bệnh của mẹ anh, em ngồi bên giường bệnh của mẹ. Lúc đó trông em xanh xao nhợt nhạt làm sao. Anh, mẹ và em, cả cô bạn Tuyết Mai của em nữa, lúc ấy ai cũng xanh xao nhợt nhạt. Anh đã gần như ngã quỵ nơi ngưỡng cửa, khi thoáng nhìn thấy mẹ đang nằm. Dáng mẹ nằm, nét mặt mẹ và tất cả những gì anh có thể cảm nhận được giống hệt như tưởng tượng của anh trên máy bay. Lúc ấy anh hai mươi lăm tuổi, mẹ thì chưa tới năm mươi. Giá như anh có một người em gái để anh yên tâm rằng mẹ đang được an ủi. Suốt năm năm anh học đại học ở thành phố, rồi hai năm anh học Cao học và tiếng Nhật, suốt những lần đi đi về về thăm mẹ, anh đã không nhận ra mẹ đang già yếu hơn ngày hôm trước. Và ngày hôm sau lại già yếu hơn một chút. Mẹ sống nhờ những hứa hẹn thành công của anh, cho đến lúc căn bệnh ung thư ập đến, mẹ vẫn cố gắng khắc khoải và hy vọng được thấy ngày anh trưởng thành. Mẹ không nói gì trong mười lá thư mẹ gửi cho anh năm đó. Mẹ không nói gì cả. Anh biết, anh đoán rằng bức điện anh nhận được là do em đã gửi cho anh. Sau này, Tuyết Mai đã xác nhận với anh điều đó.

Khi anh vừa trông thấy mẹ, anh ngỡ rằng mẹ đã chết. Em đã làm dấu ngăn anh đừng quá hốt hoảng. Bằng một phép lạ thật sự, em đã lay tỉnh mẹ. Mẹ tỉnh dậy một lần cuối trong đời, để không đầy mười phút sau đó, mẹ trút hơi thở cuối cùng trong vòng tay anh. Em đã chạy ra khỏi phòng từ lúc nào rồi, khi tỉnh trí ra anh không còn thấy em nữa. Bao nhiêu lần hẹn gặp, rồi tìm kiếm, em đều không xuất hiện. Nhưng anh mang trong tim một ấn tượng quá mạnh mẽ về em. Anh xin lỗi vì anh đã từng nghĩ em là cô gái lập dị, một “sinh vật có máu lạnh” như các bạn anh thường gọi đùa các cô gái kiêu kì và xa lánh đàn ông. Bây giờ thì anh đã hiểu, có lẽ em không chịu đựng nổi giây phút ấy. Dù anh và mẹ của anh không phải người thân của em, nhưng em là người giàu tình cảm, giây phút gặp gỡ ấy đã vượt quá cơn xúc động của em...

- Ôi, không! - Ngọc Lan bắt chợt nói thành tiếng, đôi mắt buồn bã rớm lệ nhìn lên. Không có ai ngoài Trí nữa. Cô bé Liên đã đi khỏi quầy hàng từ lúc nào. Trí vươn tay giữ lấy hai bàn tay Ngọc Lan còn đặt trên bàn.

- Sao thế em, sao thế? - Anh hỏi thật nhỏ. Anh vừa nhận thấy mạch của cô đập gấp, ngực áo sơ mi phập phồng thật dữ.

- Không, không sao, anh Trí ạ.

- Anh biết, anh hiểu là không sao. Một lát nữa thôi sẽ không sao cả. Nhưng bây giờ, anh van em, đừng để một điều gì đè nặng lên tâm tư của em. Em đang ngồi trước mặt anh kia mà. Hay là anh không xứng đáng được chia sẻ một điều gì đó với em?

Ngọc Lan hơi cúi đầu xuống. Cô không thể cứng rắn hơn anh được, càng không thể vô cảm bởi quá khứ đang hồi nhớ, đang trở về. Một điều tưởng đã yên, tưởng đã chôn vùi...

- Anh đã bao giờ thấy lũ lụt chưa, anh Trí?

- Chưa. Nhưng anh đã biết động đất là gì. Động đất, em hiểu không? Nó đã chôn vùi các bạn anh, cả người Việt, người Nhật và người Đức...

- Bạn anh đã chết?

- Phải, đã chết. Anh được cứu sống, chỉ vì sức chịu đựng của anh hơn họ, một chút xíu thôi.

- Ồ, khi ấy mẹ anh có còn sống không? Mẹ anh có biết không?

- Không, mẹ không bao giờ biết được. Vì anh không hề kể trong thư chuyện ấy. Khi về đến nơi thì mẹ qua đời. Anh nghĩ như thế tốt hơn, vì nếu mẹ biết, mẹ chỉ thêm đau buồn mà thôi. Em hỏi sao, anh phải làm gì ư? Trong hơn mười giờ đồng hồ, anh bị vùi trong đường hầm dùng làm ga – ra xe. Anh cố gắng giữ cho đầu luôn luôn cao hơn thân hình để khỏi bị xuất huyết não. Lúc ấy, anh chỉ nghĩ đến mẹ của mình. Bên tai anh, cái đồng hồ kêu tích tắc, tích tắc, tích tắc... Nó kêu không ngừng nghỉ mặc dù bên ngoài tối đen và ngay máu trong cơ thể anh cũng không thể chuyển vận được. Trong trí não của anh, hình ảnh mẹ hiện lên và nhất là đôi mắt...

Em nói đi, nói cho anh biết về những trận lũ lụt mà có lẽ chúng để lại những ký ức buồn đau cho em. Anh không muốn em phải chịu đựng gì lúc này, Ngọc Lan ạ.

- Ở quê em, năm nào cũng lũ lụt. Cứ đến tháng bảy, tháng tám là nước lũ dâng lên, năm nào cũng phải đối phó với những trận lũ lụt ngập nghèo. Người làng vẫn kể là có một con rồng khổng lồ phun nước từ bể đông vào sông Hậu, vào các ao đầm, các rạch nước, các con kinh. Người làng còn kể là con rồng hung dữ không muốn thấy cảnh êm ả, sung túc của mọi người. Nó rất tham lam, nó hay ăn thịt người và phá phách đồng ruộng của nông dân. Năm em lên bốn tuổi, trận lũ lụt chưa từng có suốt mấy mươi năm qua đã kéo đến. Sau này, mỗi lần lũ lụt về, em nhìn con nước dâng lên tràn ngập tất cả và em chỉ muốn chết đi... Bởi vì... Mẹ em. Mẹ em vừa mới sinh em bé. Nước ngập mái nhà ngay trong đêm đó, réo ào ào xô đổ và nhấn chìm những mái nhà trong dòng cuốn đục ngầu của nó. Ba em chỉ kịp đóng một cái bè đưa cả gia đình lên đó, nương theo những ngọn dừa để đi sâu vào trong làng xóm, tìm thuốc men và sữa cho em bé. Nước xoáy. Hàng trăm người lênh đênh trên mặt nước, thậm chí không sao kè bè vào gần nhau. Em còn nhớ, mẹ em bọc em bé, là con trai, vào một cái áo mưa trong lúc mưa tầm tã trút xuống. Còn em thì đội cái nón lá của ba. Cái bè bằng phản gỗ kêu răng rắc. Mẹ em đã không thể ngồi yên trong khi ba phải cố sức chống chọi với con nước xoáy, hết giạt bè qua bên này lại lắc bè sang bên kia. Em còn nhớ... Mẹ ngã – mẹ trượt chân và ngã xuống. Mẹ ngã xuống. Mẹ trượt chân... (Ngọc Lan lắc đầu mãi, mắt nhìn hai bàn tay mình rồi tay cô tuột khỏi tay Trí...).

Lúc ấy, em nghe tiếng ba thét lên rã rời. Em bé khóc, em cũng khóc theo. Ba nhào ra theo mẹ, rồi nửa chừng ba dừng lại nhìn em và em trai em. Hai tay ba như hai cái rễ cây ứ đọng vào đầm, nhưng rồi ba xuôi tay xuống. Cái bè chòng chành mạnh hơn, ba quỳ gối xuống ôm chặt lấy em và em bé. Ba để mặc cho cái bè liên tục bị xô giạt, trôi đi, cuối cùng mắc vào một ngọn cây. Ba cột bè vào đó. Ba bắt chước vở tuồng Khương Linh Tá, ba cắn ngón tay chảy máu và cho em bé mút. Từ năm bốn tuổi đến giờ, em vẫn không thể biết vì sao em của em đã sống sót sau mấy ngày lũ ấy. Hẳn phải có một phép lạ nào đó. Ba bảo rằng đó là mẹ đã lên trời và phù hộ cho cả ba cha con. Em vẫn còn nhớ một đêm, ba chỉ lên trời và bảo mẹ ở trên đó. Mẹ là ngôi sao sáng nhất và đang nhìn xuống mặt đất, nơi ba cha con đang nằm. Mẹ nhìn thấy tất cả... Nhưng mà không lâu sau đó, ba ưng một bà khác. Bà ấy bán gạo, rất giàu nên giúp ba dựng lại nhà. Hình như trong một lần đi xin gạo nấu cháo cho em và em bé, ba đã gặp bà ấy. Ba bảo đó là người thay thế cho mẹ của em dưới mặt đất này. Nhưng bà ấy chỉ là một người đàn bà ích kỷ và không có tình thương...

Ngọc Lan nói một hơi. Rồi dường như không còn đủ sức để nói, cô ngả lưng vào ghế dựa, im lặng nhìn Trí. Anh bất động như một cục đá, có lẽ câu chuyện gây cho anh cơn bàng hoàng khôn cưỡng. Hồi lâu sau, mí mắt anh mới khẽ động đậy, anh gật đầu mấy cái thật nhẹ, như để xác nhận mình đang nghe câu chuyện của Ngọc Lan.

- Em còn nhớ, mỗi buổi tối dì đổ tiền lên một chiếc chiếu to. Nhiều lắm. Dì bắt em ngồi phân loại các đồng tiền cho dì đếm. Công việc kéo dài đến nửa đêm. Em thường ngủ gục bên chiếu tiền của dì, nên bị dì đánh. Dì đánh em bằng cái ống nhon dùng để chọc bao gạo xem gạo ngon hay dở. Dì không cho em khóc, vì ba ngủ ở gian trong hoặc chơi với em bé. Cái ống nhon ấy không hiểu sao rất to, rất nặng, dì hay gõ mạnh vào đầu làm em tỉnh ngủ. Cái ống ấy mỗi lần ghe gạo về là dì chọc vào từng bao để xem gạo, nếu vừa ý, dì sẽ trả tiền cho chủ ghe. Và dì dùng nó để đâm vào vai, vào lưng em khiến em đau không chịu nổi. Có lần, ba nhìn thấy vết bầm trên người em, ba hỏi song dì vội nói là tại em treo cây chọc ổ kiến lửa. Ba không nói gì nhưng sau đó, ba có vẻ buồn. Năm em học lớp ba, dì bàn với ba cho em nghỉ học để phụ dì bán gạo. Lần ấy ba đã nổi giận với dì, nổi giận thật sự. Em nghĩ rằng lần nổi giận hiếm hoi ấy của ba đã cứu vớt em. Ba đập vỡ mấy chum nước bên giếng và tuyên bố: "Bà không để nó ra, bà không được quyền làm xằng bậy. Nó là con tôi, nó phải được học hành đàng hoàng. Bà biết chưa? Cuộc đời nó phải khác cuộc đời cha mẹ nó!". Trước đó, dì hay eo xèo với ba chuyện học hành của em, chuyện dạy dỗ thằng em em, nhưng từ đó thì thôi luôn. Nhưng dì từ chối không cho em tiền đi học, không cho tiền đóng học phí hoặc mua sách vở, mặc dù tất cả tiền trong gia đình đều do dì giữ. Muốn có tiền cho con đi học, ba em phải đi đóng ghe thuê cho người ta. Mà muốn nhà cửa yên lành, ban ngày ba phải lo trông coi kho gạo cho dì, chiều và tối mới đi làm. Sau này em được biết là ba đi đóng ghe trong một nhà xưởng hoang vắng, làm một mình trong lúc thợ đóng ghe khác đã về nhà với vợ con. Ba hì hục, cặm cụi làm bên một cây đèn Hoa kỳ cho đến gần nửa đêm.

Anh Trí, không chỉ có mẹ anh, không chỉ có ba em mà còn biết bao nhiêu người cha người mẹ phải giành giật với thời gian để nuôi con khôn lớn. Mỗi lần nhớ đến ba là tim em đau nhói. Ba không được hưởng niềm hạnh phúc thấy con mình thành người, và hình như lúc nào ba cũng khổ tâm khi thấy chị em em không có tình thương của mẹ. Nhưng ba chỉ có thể lo cho hai đứa con đi học, đến cái ngày mà ba không thể lo được nữa. Lúc còn sống, ba chẳng bao giờ vui vẻ, âu yếm con mình. Và lại chỉ cần hai đứa gần ba một chút là cũng bị dì mắng chửi, dĩ nhiên là vào lúc không có mặt ba. Dì không có con nên dì rất ghét thấy cha con quây quần bên nhau. Cả khi ba mất đi, tình cảm của dì dành cho chúng em cũng không khá hơn chút nào. Dì vẫn không hề muốn chúng em đi học. Chuyện xảy ra cũng như vừa mới hôm qua thôi...

- Thế còn em của em thì sao, Ngọc Lan?

Trí hỏi, chính anh không chịu đựng nổi vẻ tối sầm trên khuôn mặt cô. Đến bây giờ anh mới hiểu vẻ ngang bướng của cô chỉ là một lớp vỏ nguy tạo, nó đã rơi rụng xuống khiến nỗi lòng cô trần trụi đau khổ.

- Em của em ư? - Đôi mắt Ngọc Lan chợt sáng hơn lên - Em của em vừa mới vào đại học. So với tuổi, nó học trễ đến ba năm. Ngày ấy, ba vừa mới mất là nó bỏ đi, mặc dù dì khóc lóc, năn nỉ nó ở lại. Dì bảo dì sẽ cho nó thừa hưởng tất cả tài sản của dì khi dì chết, chỉ cần nó ở lại. Dì viện cớ nó là con trai, phải thờ phụng cha nhưng nó không nghe. Nó bảo nó có cách thờ phụng cha

riêng trong lòng nó, còn tài sản của dì, nó không có phước... Ngày ấy nó mới học xong lớp chín, mười lăm tuổi. Em không muốn nó ở lại với dì, nhưng cũng không muốn nó bỏ đi như thế. Em nói với nó rằng nó muốn đi đâu cũng được, nhưng phải cho em đi cùng. Hai chị em sẽ cày thuê cuốc mướn, sẽ làm tất cả mọi việc để sống. Nhưng nó không chịu. Nó nói: "Chị phải đi học. Ba nói rồi, chí ít chị cũng phải là cô giáo, hay một người thợ may". Lúc ấy em đã học xong lớp mười hai. Em vốn học dốt nên nghĩ học đến đó là đủ rồi. Vậy mà em trai em lại nói như thế. Nửa đêm, nó bỏ đi. Em cứ tưởng nó theo mấy thằng choai choai vượt biên sang Thái Lan hoặc làm một điều gì xằng bậy khác... Nhưng sau đó em có thể yên tâm về nó, vì nó học nghề đan sọt cho một gia đình ở thành phố Hồ Chí Minh. Nó còn phụ trồng rau, trồng hoa và được gia đình ấy yêu quý như con đẻ. Rồi nó đi học bổ túc và cuối cùng thi đậu vào đại học... Ồ, nó chẳng bướng bỉnh như em mà rất hiền hậu, tuy có hơi già trước tuổi một chút.

Lạ thay, đôi mắt Ngọc Lan thoáng ướt. Suốt thời gian kể về mình, cô đã không khóc, chỉ xanh tái mặt mày, nhưng nói về em mình, mắt cô thoáng ướt. Cô nhìn Trí, nhưng lại không dám nhìn thẳng vào mắt anh mà vội vàng cúi xuống. Rõ ràng là cho đến lúc này, cô vẫn chẳng nghĩ anh thực lòng muốn nghe cô nói. Nhưng cô không muốn anh đi khỏi mà bản thân cũng không muốn bỏ đi. Hai tách trà đã nguội ngắt, và nhạc đã im lờn từ bao giờ.

- Nhưng không có những trận lũ lụt ấy, thì bây giờ em vẫn còn cha mẹ - Ngọc Lan nói giọng đầy ảm ức - Ngày em bốn tuổi và thằng em mới ra đời, lũ lụt đã cuốn mất mẹ đi. Mười lăm năm sau, lũ lụt lại cuốn ba đi. Sau này mỗi lần nghe tin báo lũ lụt tràn về sông Hậu, em dường như không ngồi yên được. Người ta vớt được thi thể ba em sau hai ngày tìm kiếm. Ba bị cuốn đi trong một trường hợp mà em không thể nói với anh cảm xúc thật của em. Em vẫn còn nhớ hôm ấy dì nói ba đi mua thóc của những nông dân bị ngập lụt trong vùng. Ba đi và không bao giờ về nữa vì chiếc ghe thóc quá nặng bị lật chìm. Ba mất tích, dì khẩn là nếu tìm được xác ba, dì sẽ xuống tóc và mang gạo thóc cho không mọi người. Nhưng ba thì vĩnh viễn nhắm mắt rồi, việc xuống tóc của dì và thóc gạo dì phân phát ra chỉ trở thành chủ đề cho những cuộc đàm tiếu. Bởi vì năm nào dì cũng ép ba và thuê thêm người đi thu mua thóc gạo mùa lụt với giá rẻ, để sau đó bán lại với giá cao, tiền lời vô số kể. Vì thế khi em xin phép đi thi Đại học, dì lại cho rất nhiều tiền. Mà lúc ấy thì em lại không cần tiền nữa...

Anh khoan nói gì đã, anh Trí. Dì chỉ cho tiền thôi, chứ dì vẫn không muốn em đi học. Dì bảo: "Mày học dốt như vậy, làm sao mà đua với thiên hạ được. Mày sẽ chẳng đỗ nổi đâu, Lan ạ. Tao cho mày tiền đi thi để ba mày biết tao đâu có bạc với con chồng...". Có lẽ dì nói đúng, vì từ khi đi học lớp Một, em đã chậm hiểu hơn so với bạn bè, và bù lại, em lại thích nghịch ngợm và gan lì như con trai. Ba và dì không biết những thói xấu đó của em, bởi hai người lúc nào cũng tối mặt tối mũi với cái kho gạo. Lúc ba còn sống, em thường nghĩ rằng có học cũng như không, vì cuối cùng sẽ chẳng thay đổi được điều gì. Nhưng khi ba mất đi rồi, em nghĩ rằng em phải đi khỏi nhà, càng xa càng tốt. Em không muốn gặp mặt dì, em không muốn gặp những người quen của ba, không muốn trả lời những câu hỏi của họ. Em cũng không muốn gặp mặt bạn bè của mình. Không muốn gì hết, chỉ muốn đi khỏi nhà mà thôi. Vì thế mà nghe bạn bè nói ở Đà Lạt có trường Đại học, em liền làm hồ sơ dự thi ngay.

- Nhưng từ nãy giờ, anh không nghe em nhắc đến Tuyết Mai...

Năm

- Ủ, Tuyết Mai. Em gặp nó lần đầu tiên trong phòng thi. Số báo danh của nó gần với em nên nó ngồi ngay đằng sau lưng em. Vào phòng thi, em chẳng nhớ gì bài học cả. Anh cứ tưởng tượng đi, ngồi trên xe từ mười một giờ đêm đến sáu giờ sáng hôm sau, dừng lại ở bến xe miền Tây, rồi tiếp tục đi thêm nửa ngày đường đến Đà Lạt. Ngày hôm sau thi môn đầu tiên, em vẫn còn thấy mình chông chênh trên đường đèo. Bí quá, em nhìn qua người bên cạnh và cứ thế chép lia lịa. Chợt có một ngón tay chạm vào vai, em quay lại và nhận thấy một đôi mắt đen tròn đang nhìn mình. Nó nhắc nhở nhẹ nhàng nhưng rất nghiêm khắc: “Không được làm như thế. Đừng làm như thế!”

Anh biết không? Em suýt nữa đã đánh lộn với cô bạn ấy lúc vừa ra khỏi phòng thi. Mà nếu đánh lộn, chắc là Tuyết Mai sẽ thua em ngay, mà nếu nó khóc, chắc nó nghỉ thi môn kế tiếp rồi. Trông nó lúc ấy nhỏ nhắn và ngờ ngác như con nai con, cùng một tuổi với em nhưng nó có vẻ như vừa từ trong vỏ trứng bước ra. Em đã gây gổ với Tuyết Mai: “Ai cho mày dạy dỗ tao?”. Nó hồn nhiên đáp: “Mai chỉ nhắc nhở bạn thôi mà”. Em liền quát lại: “Mày có quyền gì mà “nhắc nhở” tao? Mày muốn thầy giám thị đuổi tao lắm hả?”. Vậy mà nó hiên ngang nói với em: “Chính vì không muốn thầy giám thị đuổi bạn khỏi phòng thi mà Mai mới nhắc nhở bạn”. Nó thỏ thẻ như vậy, mắt đen tròn nhìn em không chớp. Lúc ấy, em muốn đập nó một cái cho rồi mà sao lại không nỡ đập nó.

Trưa hôm ấy, nó ngồi với em dưới gốc cây trắc bá, ở gần cổng trường. Khi biết em từ miền Tây mới lên, nó hỏi chắc là em mệt lắm. Nó kể về bài làm môn văn của nó lúc sáng, nó kể rằng nó muốn được trở thành cô giáo dạy văn như cô giáo nó. Nó còn kể từ năm học lớp Một đến giờ, nó chưa bao giờ chép bài của người khác! Em ghét nó lắm, nhưng vì không có ai làm bạn nên đành lòng ngồi nghe nó nói. Được một lát, mẹ nó xuất hiện để đón nó về nhà trọ. Mẹ nó đưa nó từ Đắc Lắc xuống thi, thật không có ai sung sướng hơn. Nó ngừng ngay câu chuyện để chạy ra với mẹ, nhưng ra đến cổng trường nó quay lại vẫy chào em. Chiều hôm ấy, nó đi tìm em trước giờ thi. Nó dúm cho em một thanh kẹo sô - cô - la và chúc em thi đậu. Trong buổi thi ấy, em vẫn ngó sang bài bên cạnh, nhưng lén lút khổ sở vì sợ nó thấy. Cho đến mãi về sau, em vẫn còn chép bài thi của người khác. Em không tự tin vào mình, lúc nào cũng lo lắng rằng mình sẽ thua cuộc, mình sẽ bị điểm kém, mình sẽ bị thầy giáo chê cười. Cứ hể bí một chút là em quay sang hỏi bài, chép bài, mà không chịu động não suy nghĩ. Tuyết Mai đã hết sức quyết liệt bắt em bỏ cái tật xấu ấy, nhất định phải bỏ. Nó khóc lóc, giận dữ và khuyên lơn đủ kiểu, kể cả thực hiện “chiến tranh lạnh” đối với em. Nhưng chỉ đến khi học xong chương trình đại cương, bước vào năm học thứ ba, em mới hoàn toàn tự tin với bài viết của mình. Lúc ấy (Ngọc Lan cười), em mới dám tin

là bài làm của em đúng. Buồn cười thật, nếu như em cứ nhìn bài người khác như trước thì bây giờ, em làm nhà báo gì nhỉ? Chắc là “báo hại” quá.

- Trong bài viết của em, em ký tên gì hử Ngọc Lan?

- Bút hiệu của em? Em ký tên Ngọc Lan, tên em thôi.

-Ồ! - Trí chợt tươi tỉnh hẳn lên - Vậy là anh đã được đọc một bài báo của em ở thư viện trường bên Nhật. Thư viện có sách báo nhiều thứ tiếng. Khi đọc bài báo có tên Ngọc Lan trên tờ “Lao Động”, anh đã tự hỏi không biết có phải là em không.

- Thật ư? Anh đã đọc báo “Lao Động” ư? Từ bao giờ vậy?

- Cách đây gần ba năm. Bài báo viết về những khu chế xuất lớn ở Nam bộ và Trung bộ. Đó là bài viết sắc sảo, làm anh nhớ mãi... Có phải chính em đã viết bài báo đó không?

- Vâng, em rất tự hào mà trả lời rằng: “Vâng, em là tác giả của bài báo ấy”. Đó là bài viết đầu tiên được đăng báo của em, sau khi duyệt đăng bài này, Tổng biên tập báo “Lao Động” đã nhận em làm phóng viên chính thức.

- Thế làm sao để em viết bài báo hoàn hảo như vậy? Anh nhớ là gần hai phần ba trang báo khổ lớn... Anh đã rất ấn tượng về nó...

- Đúng vậy, bài của em còn dài hơn nữa, nhưng đã bị cắt bớt đi rồi. Anh biết không, vừa tốt nghiệp đại học là em gõ cửa các tờ báo từ trung ương đến địa phương, nhưng ở đâu cũng lắc đầu. Họ nói không có chủ trương tuyển thêm phóng viên, bởi vì lực lượng cộng tác viên đã khá đông đảo. Em đã thử làm cộng tác viên ở vài ba tờ báo, nhưng chẳng nơi nào làm được lâu. Bởi vì danh hiệu “cộng tác viên” luôn đi đôi với những phiền toái gì, chắc anh cũng hiểu. Chỉ có báo “Lao Động” đưa ra thử thách, nhưng đề tài thật khó. Tổng biên tập nói hiện có người nhận viết rồi, nhưng nếu em viết được thì họ sẽ kết hợp hai bài viết lại. Thời hạn để viết là một tuần, mà em phải chứng minh được những gì em đã viết. Một tuần thôi... Bây giờ nhớ lại, thật là kinh khủng... Cuối cùng thì bài của em được chấp nhận, được đăng lên và được mang tên em nữa.

- Em đã rất vất vả...

- Vâng, em đã rất vất vả để làm được việc ấy. Thậm chí em phải ra tận miền Trung và từ đó fax bài viết của mình về tòa soạn. Trong lúc dồn tất cả sức lực để thực hiện bài viết đầu tiên đó, em lúc nào cũng nghĩ mình phải làm được, phải thành công. Em luôn luôn nhớ đến những gì mình đã trải qua và không lúc nào yên lòng được. Để thoát khỏi cảnh ngộ của chính mình, một cảnh ngộ thật không giống ai, duy nhất một cách là phải làm mọi việc cho bằng được. Lúc ấy, em vừa mới rời trường đại học và em nhớ lại tất cả quãng đời trước một cách buồn đau. Anh Trí, em chẳng có nghị lực như anh và cũng chẳng kiên nhẫn được như anh. Trong lòng em lúc nào cũng đầy nước mắt. Lúc nào em cũng nhớ đến tuổi thơ của mình, là lúc nào cũng mơ ước đánh đổi quá khứ ấy với một điều gì êm đềm hơn, nhẹ nhàng hơn. Nếu hiện giờ em không phải là như thế này, có lẽ em đã có chồng, có con, ngày ngày lo phụ dì bán gạo. Anh biết không, dì không hề muốn em đi học, dì muốn gả em cho một người... bạn hàng của dì...

Trí làm một cử chỉ vụng về ngăn lời cô lại.

- Anh hiểu. Xin em đừng nói, nhất là... đừng ray rứt nữa. Theo anh nghĩ, em đã thực sự làm nên cuộc đời em bằng chính sức lực của em.

Ngọc Lan thốt nhiên sững người, lặng im nhìn Trí:

- Thật ư? Em đã làm được điều ấy ư? Không có lẽ... Em đã làm nên được cuộc đời của em ư? Em chưa bao giờ nghĩ như thế cả.

- Anh nghĩ như thế. Xin lỗi em, anh nghĩ như thế từ lần đầu tiên trông thấy em, chưa nói chuyện gì với em và tất nhiên là chưa biết gì về tuổi thơ của em. Nghe em kể chuyện, anh mới biết là em phải vượt qua cả một chặng đường khó khăn. Nhưng sao em không tin là em đã vượt qua được nó và em đã hoàn toàn làm chủ cuộc đời mình? Cô bé Ngọc Lan của anh, em sẽ làm được nhiều điều tốt lành cho mình và cho mọi người đấy.

Ngọc Lan phụng phịu:

- Em không phải là “cô bé”. Mà em kể lại mọi chuyện cho anh không phải để anh gọi là “cô bé”.

- Anh nói đùa thôi mà. Dĩ nhiên đối với anh, em chỉ là một cô bé, nhưng không bé một chút nào. Em không còn bé kể từ lúc em ngồi trên chiếc bè lũ năm ấy, phải không Ngọc Lan?

“Anh ấy biết khôi hài, lại dịu dàng chứ đâu có cục đơan như mình nghĩ...”. Ngọc Lan thầm nghĩ, nhưng liền cảnh giác ngay: “Nghĩ như thế thì “hắn” được cộng điểm rồi. Thôi, đừng có cảm tình ngang xương như vậy”. Cô lấy làm hổ thẹn vì vừa kể chuyện tuổi thơ cho người khác nghe đã vội đánh giá cao người đó.

- Không hiểu vì sao mọi người thường bị ám ảnh bởi tuổi thơ của mình, nhất là những tuổi thơ không được hạnh phúc. Hầu hết những người bạn của anh cũng thế. Có người đầy đủ cha mẹ nhưng không được cha mẹ yêu thương. Anh ta chỉ nhớ được nét mặt cha khi ông quát mắng, và nhớ cái roi trong tay mẹ nhip nhip như thế nào. Còn anh, anh không thể nói là mình có được một tuổi thơ hạnh phúc, nhưng lúc nào anh cũng nghĩ mẹ đã mang đến cho anh rất nhiều thứ, giúp anh không thiếu bất cứ gì. Mặc dù trong nhà anh không có lấy một đồ vật gì đáng giá, bản thân anh không có một bộ quần áo đẹp nào. Những năm được ở bên mẹ là những năm hạnh phúc nhất đời anh. Anh không có ý muốn so sánh với tuổi thơ của em đâu, Ngọc Lan ạ. Nếu em nghe anh kể chuyện mà buồn thì không nên chút nào, anh không hề muốn làm em buồn. Em đã gặp mẹ anh, em đã biết mẹ anh rồi. Cái gì mẹ cũng lo lắng, cái gì mẹ cũng mất sức nhiều hơn người khác. Vậy mà không hiểu sao mẹ yên lòng cho anh đi học xa, ban đầu chỉ là thành phố Hồ Chí Minh thôi, sau đó là tận Nhật Bản, một nơi đất khách quê người. Đến tận năm mười tám tuổi, mẹ vẫn chăm lo từng cái áo của anh, hễ anh ăn ít cơm một chút là mẹ hỏi ngay – mẹ lo anh ốm, mẹ lo anh làm việc quá sức, mẹ lo anh đã ngủ không ngon. Sau này anh đi học đại học rồi, tuần nào mẹ cũng viết thư cho anh. Một trong những chuyện khôi hài nhất ký túc xá hồi đó là chuyện mẹ viết thư. Một thằng bạn nhận thư giùm và ngang nhiên bóc ra xem. Nó đọc to lên cho cả phòng nghe. Vừa đọc, nó vừa giả bộ khóc sụt sùi: “Mẹ nhớ con lắm, Trí ạ. Con có hay bị đá dầm như hồi còn nhỏ không? Con ăn có đủ no không, hay là bị bạn giành?... Con mảnh khảnh, hiền lành như vậy, đừng làm gì cho người khác ghét bỏ, con nhé...!”.

Từ nhỏ đến giờ, anh hầu như chưa đi đánh lộn với ai bao giờ, trừ một lần năm mười lăm tuổi. Mẹ thường bảo anh: Có giỏi thì thi thố những việc thật lớn kia, chứ đừng đánh nhau. Mẹ hay ngồi ngân nga: “Ở đời muôn sự của chung – hơn nhau một tiếng anh hùng mà thôi”. Gặp chuyện gì bất nhẫn, anh thường cố nín lặng, rồi sau đó bỏ đi một mình. Trong những lúc đơn độc, anh thường đi ra sau vườn rồi từ đó đi ra rừng thông, ra hồ Than Thở... Em cứ tưởng tượng hình ảnh một cậu bé đi lang thang dưới những gốc cổ thụ, đôi chân bước đi không mục đích. Không biết mình muốn gì và mình phải làm gì. Cho đến bây giờ, anh vẫn có thói quen ấy. Mùa hè, nóng như thiêu như đốt, anh xuống đường vào ban đêm và có khi bị lẫn với dân đồng tính luyến ái. Nhưng vẫn không quên được những đêm đông, khi tuyết trắng phủ kín một vùng rộng lớn, khi hầu như không ai đi trên đường, thì anh một mình một bóng giữa những đại lộ. Trong lúc đó, anh nhớ về Việt Nam, anh nhớ mẹ, anh nhớ cây cột đèn Cao Kều, tảng đá Hói Đầu, cây thông Tí Con, đường dốc Khấp Khểnh... Anh nhớ hồi còn đi học cấp Một, mẹ dắt anh đi qua quãng đường dài ba cây số. Em có thấy điên không? Những lúc ấy, anh chỉ ước có đủ tiền mua vé máy bay về Việt Nam. Không cần vé khứ hồi. Không cần quay về nữa. Anh chỉ cần ở mãi với mẹ thôi. Không cần học hành, không cần khoa học kỹ thuật gì hết, cũng không cần cố gắng gì nữa. Nhưng rồi thực tại đã chiến thắng tất cả. Anh vẫn là anh và anh vẫn ở xa mẹ hàng chục ngàn cây số. Mọi người – rất nhiều người – vẫn phải khổ cực, vẫn bị đối xử ngược đãi, vẫn thiếu thốn bất hạnh. Anh luôn cảm thấy vậy giữa một không trung mênh mông trắng toát và lạnh giá.

Rồi anh đi đến câu hỏi: Liệu cuộc đời này có phi lý quá không? Liệu con người phải mãi sống như vậy sao?

Trí ngừng lời, nỗi buồn ray rứt ngưng đọng trên môi anh. Mắt anh nhìn thẳng vào mắt Ngọc Lan, mặc dù không có vẻ gì anh buộc cô phải trả lời câu hỏi ấy. Một điều thật xưa cũ, nhưng không ai không nghĩ đến. Không một người nào trả lời xác đáng câu hỏi ấy. Cả hai im lặng nhìn nhau. Ngọc Lan cảm thấy mình rơi trở lại cuộc sống đời thực trần trụi, cô không có can đảm quay đầu nhìn nó. Còn anh, có lẽ anh đã trở thành một vị tu sĩ thượng đẳng, những điều anh nói êm ái và bình thản như nói với hư không. Hoặc anh đã miễn dịch đối với nỗi cay đắng của cuộc đời. Tuy thế, câu hỏi của anh vẫn cứ làm cho cô nhức nhối...

Chợt tiếng nhạc vang lên rất to, làm quán cà phê như rung lên:

Chiều chưa đi màn đêm rơi xuống...

Đâu đây buồn lơ lửng lơ tiếng chuông...

Đôi cánh chim băng khuâng rã rời.

Cùng mây xám về ngang lưng trời...

Thời gian như ngừng trong tê tái...

Cây trút lá cuốn theo chiều mây...

Mưa giăng mắc nhớ nhung tiêu điều...

Sương thướt tha bay ôi điều hiu...

Đêm đông...

Xa trông cố hương buồn lòng chinh phu...

Đêm đông...

Bên song ngấn ngơ kìa ai mong chồng.

Đêm đông...

Thi nhân lắng nghe tâm hồn tương tư.

Đêm đông...

Ca nhi đối gương ôm sầu riêng bóng.

Gió nghiêng chiều say, gió lay ngàn cây, gió nâng thuyền mây...^[3]

Có hai người trẻ tuổi bước vào quán, tay trong tay. Đôi mắt cô gái hoe đỏ. Cả hai ngồi ở gần cửa quán, buông rời bàn tay nhau ra và im lặng... Ngọc Lan quay đi, cô không muốn Trí biết cô

cũng đã nhìn thấy họ. Cậu con trai, ít nhất cũng ngoài hai mươi tuổi, trông ngay đơ như ông phỗng, mặt mày tái đi, song đôi mắt thì bùng cháy. Cô gái non nớt như một đóa hoa, cố làm ra vẻ nghiêm nghị nhưng mắt ướt môi run. Cả hai cố gắng không nhìn nhau và điều ấy trở nên khổ sở đến chừng nào. Chủ quán, cô bé Liên, xuất hiện với chiếc áo len đỏ thắm. Cả hai rụt rè gọi nước uống rồi lại rụt rè cầm cái cốc thủy tinh nhỏ trong tay, ra vẻ chăm chú uống. Ngọc Lan quay đi... Thoáng chốc một cảm giác buồn rầu choáng ngợp lòng cô. Bởi vì cô và biết bao người đã đi qua đây, đã từng sống trong những giây phút ấy. Tháng ngày đã qua ấy, thật điên rồ như một giấc mơ. Có ai nhớ tường tận giấc mơ không? Có ai mang giấc mơ vào cuộc đời thực được không? Cái người ngồi trước mắt cô đây chẳng phải người chia sẻ với cô những tháng ngày ấy. Anh ta chẳng phải là người “đồng hội đồng thuyền”.

- Ngọc Lan này, bây giờ nói tiếp chuyện vừa rồi hay là ngắm nhìn đôi bạn trẻ ấy?

Câu hỏi lém lỉnh, vui vui của Trí khiến cô cười thành một tiếng nhỏ, như gió xào trên lá. Nhưng câu nói của cô lại rất buồn:

- Họ đâu có đến đây cho chúng ta ngắm đâu.

Sáu

- Cuộc sống vẫn tiếp tục, Ngọc Lan ạ. Dù muốn hay không, dù chán sống, dù làm biếng sống... ta vẫn cần tiếp tục sống. Hai người bạn nhỏ kia, họ đang sống đấy chứ, mặc dù họ chưa đạt được điều họ mong ước, mặc dù họ chưa tìm ra được con đường mình đi. Ví dụ vậy. Và chúng ta, chúng ta vẫn sống đấy chứ. Sau bao ngày cảm thấy cuộc sống phi lý giống như mơ ngủ, anh tỉnh ra giống một người nằm liệt trên giường đã lâu. Anh cảm thấy tất cả mới mẻ, anh cảm thấy bờ ngỡ. Anh làm quen lại với cuộc đời qua những cảnh vật, những con người mà anh gặp. Trong số đó có em... Chính vì thế mà anh không thể quên em, dù những gì anh biết về em... tất cả đều không rõ ràng...

Trí nhìn sâu vào đôi mắt Ngọc Lan. Anh không thể nói lên suy nghĩ của anh, nhưng ánh mắt anh sống động lạ thường. Ngọc Lan định nhìn trả lại anh, song nửa chừng cụp mắt xuống. Cô sợ anh lại tiếp tục nói về cảm tình anh dành cho cô. Điều ấy thật xa xỉ đối với cuộc sống hiện tại của cô. Cô không muốn mang về thành phố một nỗi buồn vui nào, một suy tưởng nào về nơi đây.

Nhưng càng lúc, cô càng lún sâu vào những “tình huống đặc biệt”. Trong công việc nghề nghiệp của Ngọc Lan, một nhà báo luôn phải đối diện với những chuyện nghiêm túc, chính xác, “có vấn đề”, ngày hôm nay hoàn toàn khác với công việc của cô. Cô không bao giờ nghĩ mình sẽ ngồi trước một người con trai xa lạ, nghe anh ta tâm sự về tuổi thơ của anh, và cô cũng nói với anh ta về mình, lan man như một con bé ngốc. Tuy vậy, cô biết là mình không phải ân hận gì cả. Lần thứ bao nhiêu trong đời, cô thấy mình như con thuyền nhỏ lênh đênh trên biển cả. Con thuyền liên tục bị sóng đẩy ra xa, còn cô cứ phải chống chèo trở lại bờ. Nhưng có bao giờ con thuyền được cập bến bình yên và ngủ vùi thật lâu. Anh Trí cũng có lúc còn có mẹ để trở về ngủ yên trong lòng mẹ. Còn cô thì không. Một lần này nữa, chắc cô đang bám víu vào một điều gì đó còn chưa thật rõ ràng trong cuộc đời. Cô mong chờ điều gì cơ chứ?

Chợt Ngọc Lan nghĩ: mình sẽ viết một cái gì đó về chính cuộc đời mình, về những gì mình đã gặp, đã trải qua. Cái cô sẽ viết khác với những tin tức, những bài phóng sự, những cứ liệu khoa học... Cô sẽ kể về tuổi thơ của mình bên dòng sông Hậu, về những người bạn của cô - trong đó có cả ngày hôm nay và cả quán cà phê *Ký Ức* này.

Nhưng mình có đủ khả năng ấy không nhỉ? Lâu nay cô không thể ngồi yên quá nửa giờ đồng hồ, ngay cả những lúc bị bệnh. Thì liệu viết cái gì đó (mơ hồ đến thế) chắc cũng phải ba mươi năm sau.

Nhưng Trí đã không nói gì cả. Anh im lặng nhìn cô, nét mặt anh càng lúc càng trở nên dịu dàng thánh thiện, giống như mẹ anh. Bên ngoài mưa rất nhiều, nhưng không gây nên một tiếng động nhỏ nào. Cây lá mượt mà xanh tươi, còn đất đỏ thẫm lên như màu son. Không biết bây giờ là trưa, hay là chiều, hay là chiều muộn. Mái nhà, ngọn cỏ, nền trời... mang một sắc êm đềm kỳ lạ. Có lẽ, hai người đã ngồi ở đây lâu lắm rồi, lâu đến nỗi họ bắt đầu cảm thấy thân thuộc. Nếu giờ đây, Ngọc Lan muốn gạt bỏ ký ức về một ngày như hôm nay thì đã muộn. Cảm giác thân thuộc đâu phải bắt đầu từ buổi gặp gỡ này, mà nó đã có sẵn trong đời từ lâu lắm rồi.

Nhưng họ không hề biết có một người đang đứng nơi cửa mở rộng, lặng lẽ nhìn họ. Đầu, cổ, áo khoác, túi xách và đôi giày ướt mưa. Người ấy đã đứng từ rất lâu rồi.

Sau cùng, Trí nói:

- Em quay nhìn ra cửa đi, Ngọc Lan. Nhưng đừng quá xúc động, cho dù em bị bất ngờ đến thế nào đi nữa.

Ngọc Lan mỉm cười, tỏ vẻ không tin rồi mới quay đầu lại. Cô nhìn thấy những giọt nước mắt nóng hổi trên khuôn mặt người ấy, và chỉ một cái nhìn thôi cũng đủ cho hai người òa lên khóc.

Bảy

Ghi chép của Ngọc Lan:

“Thế là cuối cùng, Tuyết Mai đã tới. Nó không hề nói trước là nó sẽ tới đây. Trời ơi! chúng tôi ôm lấy nhau mà khóc, như ngày xưa chúng tôi ôm nhau khóc khi mỗi đứa gặp chuyện không may hay gặp một thất bại gì trong cuộc sống. Hơn một năm rồi, chúng tôi mới được gặp lại nhau. Lần trước, tôi gặp nó trong cuộc họp ngành giáo dục. Nó vẫn còn trẻ con lắm, tóc lưng lửng trên vai, cái nhìn trong trẻo ngây thơ đến mức khờ dại... Vậy mà lần gặp này, nó đã thay đổi hẳn. Nó gầy đi, như không thể gầy hơn nữa, nên trông cao lên, mắt sâu và lặng lẽ. Có lẽ vì khi tôi quay nhìn, nước mắt nó đã vòng quanh trên khuôn mặt đen sạm đi vì nội tâm bất an. Đúng là trông nó rất bất an. Nó mặc chiếc váy đến ngang đầu gối, chiếc áo khoác ngoài đồng màu với chiếc váy ấy. Một màu hồng nhạt yếu ớt bao trùm lấy người bạn thân yêu của tôi, giống như một sự cố ý làm cho nhẹ nhõm, nhưng không thể... Nó đã không hề than vãn một lời nào suốt buổi gặp gỡ chiều hôm ấy. Nó có vẻ cố tỏ ra vui tươi và hạnh phúc. Nhưng sự vô tư của nó đã mất đi ba, bốn phần so với trước. Nó liến thoắng kể chuyện. Nào là lần đầu tiên đến quán cà phê Ký ức này, nó gặp thầy Tân đang nói chuyện với Bích Hồng tình tứ lắm. Nó biết thầy “cảm cúm” tương tư Bích Hồng lắm lắm. Nào là ngày xưa, nó đã tạt nước vào anh chàng Quốc như thế nào, làm cho anh ta lạnh run ra sao. Nào là lúc không còn tiền, nó rủ tôi đến quán ngồi co ro uống nước trà nguội như thế nào... Bé Liên tới, nó nhận ra ngay, ôm choàng lấy cô bé và khen lấy khen để vẻ xinh đẹp của cô bé. Nó mở toang cái giỏ to tướng của nó, bày la liệt đồ ăn làm tôi chột nhốt tôi đã đói khủng khiếp. Kèm theo là quà tặng. Nó đã không ngờ bé Liên lớn phổng lên như thế, nên cái áo thun rất đẹp phải nhường lại cho em kế của Liên, Liên chỉ được một chiếc gương bọc gỗ mun. Bù lại, nó... hôn cô bé như mưa. Từ quầy hàng, nó chạy trở lại bàn tôi và Trí đang ngồi. Nó chìa cho tôi một hộp mỹ phẩm trang điểm không phai, loại đắt tiền, và nói một câu làm đỏ mặt tôi: “Mình nhớ là Ngọc Lan lúc còn đi học vẫn ao ước một cái hộp như vậy. Xem kia, “mi” vẫn bệ bối như ngày xưa. Vẫn chẳng chịu trang điểm gì hết. “Mi” muốn làm anh Trí xấu hổ sao?”. Nó mở ngay cái hộp kỳ diệu ấy ra, định vẽ lên mặt tôi ngay tại chỗ. Nếu tôi không kêu lên ngăn cản thì chắc nó chẳng chịu dừng tay. Hồi còn học cùng một lớp, ở cùng một nhà, nó thường nói: “Chân lý thuộc về kẻ mạnh. Điều đó đúng với luật giang hồ rồi. Nhưng chân lý còn thuộc về kẻ “không biết gì” nữa cơ”. Có lẽ nó cũng áp dụng thế võ “không biết gì” đối với tôi hay sao? Ôi cô bé như nàng công chúa đầy quyền uy của lớp, luôn luôn lấy giọng một cô bé con để “đàn áp” người khác. Nó quay nhìn Trí và nhỏ nhẹ bảo: “Thật tình là em không nghĩ sẽ gặp anh, nên không chuẩn bị một món quà kỷ niệm cho anh. Nhưng em có thể tặng anh cô bạn Ngọc Lan của em, nếu anh thực sự cần”. Ôi! Giọng lười của Tuyết Mai, nó làm cho tôi và Trí lặng câm không dám nhìn nhau.

Trong lúc nó hỏi chuyện Trí và kể chuyện vì sao nó đến đây muộn như vậy, tôi ngồi im nhìn cô bạn của tôi. Lúc ấy, tôi nhận ra nó đang cố che giấu nỗi buồn. Và tôi cũng chợt nhớ ra, cả năm nay nó không hề viết thư cho tôi. Còn tôi, tôi đã tự nuông chiều mình mà chờ thư nó, rồi giận hờn nó một cách vô đoán, rồi lãng quên mọi thứ khi công việc dồn dập đến. Nước da nó xanh quá, vàng trán cũng xanh. Dường như nó vừa ốm dậy. Chiếc váy màu hồng không làm đôi chân nó hồng hào khỏe mạnh lên. Nó gần như thay đổi hoàn toàn so với ngày đầu tiên tôi gặp nó. Nhớ ngày đầu tiên học đại học, nó ngồi trước cổng trường và khóc. Tại vì mẹ thì đang bệnh ở nhà, không đưa nó xuống Đà Lạt được, anh ở xa. Bố thì vừa đi nước ngoài. Nó tá túc một tối ở nhà vợ chồng chú bảo vệ trường, tối đó nó đã ngủ một mình và đó là điều chưa từng có trong cuộc đời nó. Thấy tôi, nó meo mào nói rằng: “Mẹ bảo mình xin vào ký túc xá, nếu không thì tìm thuê nhà ở gần trường mà trọ. Một tuần nữa mẹ xuống...”. Lúc đó, tôi vụt lớn lên khi cảm thấy so với Tuyết Mai, tôi đã trải qua rất nhiều thử thách. Tôi đã ngủ một mình từ năm bốn tuổi, đã phải tự giặt giũ quần áo, tự làm hồ sơ đi học, và tự mình tha sách vở quần áo đi gần tám trăm cây số. Hơn thế, tôi còn chứng kiến biết bao tai họa, kể từ ngày chiếc bè mang theo mẹ chúi xuống dòng sông hung dữ... Tôi nắm lấy tay nó: “Chúng mình tìm nhà ở chung, được không?”. Nó hết khóc ngay, đôi mắt đen tròn nhìn tôi tin cậy: “Chịu, chịu. Ngoài bạn ra, mình chưa quen ai ở đây cả”. Và thế là hai đứa gửi đồ đạc lại nhà chú bảo vệ, dắt nhau đi.

Tôi còn nhớ hôm đó, chúng tôi không mang theo áo lạnh, mũ nón gì cả. Trời đẹp lắm, nắng hoe vàng ấm áp và chúng tôi dắt nhau đi vòng quanh trường Đại học Đà Lạt. Lúc nhìn xuống khu nghĩa trang trắng toát bên đồi, hai đứa cùng thắc mắc ở đó có đôi thông hai mộ không? Khung cảnh đồi đất đỏ và cây xanh cùng bầu trời êm dịu trải rộng trước mắt tôi và Tuyết Mai. Hai đứa hít lấy hít để làn gió nhẹ và bảo với nhau rằng nó có mùi gỗ và mùi lá thông. Thật là vớ vẩn hết sức. Ở Đà Lạt, nhà cũng nhỏ như ở miền Tây, nhưng hầu hết được xây bằng gạch đá rất vững chắc. Chúng tôi mê mẩn trước những bậc thang bằng đất trước quán cà phê Ký ức, nhưng phải gần nửa năm sau mới bước vào lần đầu tiên. Tuyết Mai bảo Lâm Đồng hơi giống quê nó, nhưng đẹp hơn nhiều. Hoa đẹp hơn, nhà cửa đẹp hơn, quần áo đẹp hơn. Nhất là lại có rất nhiều hoa quỳ màu vàng là thứ nó chưa tận mắt được thấy bao giờ.

Sau đó, Tuyết Mai chỉ cho tôi một ngôi nhà hai tầng nhỏ nhắn sau cánh cổng sắt và hàng rào thưa. “Ngôi nhà đẹp tuyệt vời!” Nó nói. Xung quanh ngôi nhà được quét vôi màu hồng là cả một rừng hoa hồng trắng đang khoe sắc. Có khoảng đất hoa cao ngang đầu người, cội già to bằng hai cánh tay người chụp lại. Có khoảng đất thân hoa chỉ cao hơn gang tay. Hoa lắc mình trong những cơn gió nhẹ, hương hoa ngào ngạt say đắm, làm Tuyết Mai vui sướng vô cùng. Nhưng tôi nghĩ ngay rằng đây là gia đình khá giả và phong lưu, phong lưu đến mức chỉ chơi một loại hoa hồng trắng trong gần nửa mẫu đất. Tôi chỉ thấy người ta trồng cải hay cà chua mà thôi. Suy nghĩ ấy khiến tôi ngại ngần trước một khung cảnh dường như không phải dành cho kẻ lang thang như mình. Tôi muốn lôi Tuyết Mai đi nhưng nó đã kịp vẫy một bà lão khoác áo len trắng đang đi ra. “Bác ơi bác!...” nó reo lên và đến gần, nắm lấy song cổng sắt, quyết cố thủ đến cùng trước sự phản đối của tôi.

- Các cháu hỏi gì?

Bà lão hỏi. Trông bà rất đẹp, nước da trắng hồng nhưng chân tóc bạc trắng như cước. Nét mặt bà hiền hậu.

- Bác ơi! Bác có phải là chủ ngôi nhà này không ạ?

- Phải cháu ạ, cháu muốn hỏi gì?

Bà lão hỏi lại. Giọng bà rất trẻ và ấm áp. Có lẽ lúc còn trẻ, bà làm một giáo viên hoặc một di phước ngoan đạo.

- Bác mở cổng cho chúng cháu đi. Chúng cháu là sinh viên trường Đại học Đà Lạt đây.

Bà lão không hỏi gì thêm, lấy chìa khóa trong túi áo mở cổng ra. Nhưng sau đó, bà ngạc nhiên khi nghe Tuyết Mai tuyên bố: “Chúng cháu muốn thuê nhà này. Chúng cháu thích nó lắm!”.

Tôi ậm ừ một cách khổ sở, hết dút tóc mình lại kéo áo nó, nhưng nó chẳng hề đếm xỉa gì đến “ý kiến” của tôi. Còn tôi, tôi ngại ngùng đến mức không dám nhìn mặt bà lão nữa. Cái “thích” của nó sao mà con nít, sao mà điên rồ...

Bà bảo:

- Cảm ơn cháu. Nhưng mà nhà này để ở, không cho thuê đâu.

- Không cho thuê là sao ạ? Đây là ngôi nhà chúng cháu thích nhất, vì nó đẹp nhất ở đây.

- Nhưng mà đây là nhà của chúng tôi. Tôi đông con lắm, các cháu ạ.

- Không, chúng cháu chỉ thích nhà này thôi - Tuyết Mai khẳng khái trả lời. Bà lão gọi chồng ra. Và mặc dù ông lão cùng bà lão giảng giải thế nào, Tuyết Mai cũng không chịu. Nó nói: “Cháu chỉ thích ở đây thôi. Nhà các bác mới thực là đẹp nhất. Đẹp như trong truyện cổ tích vậy...”. Sau

cùng, ông lão bảo: “Thôi cũng được. Hai cô sinh viên cứ đi một vòng nữa xem, chắc chắn là sẽ thấy nhiều nhà đẹp hơn nhà tôi. Nếu không thì các cô quay lại đây, gia đình tôi sẽ cho các cô thuê nhà...”. Tuyết Mai mừng rỡ, nó vội kéo tay tôi về để mang đồ đạc đến...

Nói thế nào cũng không được, tôi thuyết phục nó đi tìm nhà khác song nó dứt khoát không. Lòng nửa tin nửa ngờ, tôi chất rương và giỏ xách của mình lên chiếc xe ngựa Tuyết Mai thuê để “chuyển nhà”. Trong lúc đi đến “biệt thự hoa hồng trắng”, nó nói đủ thứ chuyện sẽ làm sau khi chuyển nhà. Còn tôi, tôi chắc trong lòng sẽ phải lang thang cả buổi chiều và có khi suốt cả đêm ở thành phố xa lạ này cho coi. Nhưng thực sự là không nỡ làm Tuyết Mai cụt hứng, mà tôi cam lòng đóng vai một con người cả tin và mã thượng. Tôi đã hết sức lo lắng vì biết chắc lời hứa của ông chủ nhà sẽ rất mong manh. Vì lúc đó con chó nháy sủa nặng nề đã đủ khiến ông bức mình rồi. Trời mưa. Sương hay mưa phùn bay ngang mặt đất từng đợt, giống hệt như không khí trong những câu chuyện trong tờ họa báo Liên Xô trước đây. Chúng tôi cuống cuống đội mũ len, mặc áo khoác vào rồi xuống khỏi xe ngựa; đúng hơn là Tuyết Mai kiểm mũ áo rồi xuyt xoa khoác lên cho tôi, còn tôi thì từ lúc xuống xe chỉ có mỗi chiếc mũ tai bèo của thằng em trai trên đầu. Tuyết Mai vội chạy đến cổng, rất thành thạo tìm cái chuông và nhấn chuông...

Đúng như tôi nghĩ, ông bà lão đã ngạc nhiên vô cùng khi thấy chúng tôi quay trở lại, lễ mễ cùng đồ đạc. Thật bất ngờ, ông lão mỉm cười, nhìn bà lão thật nhanh rồi quay vào nhà gọi lớn:

- Nào, Tài - Tuệ - Trúc - Thanh - Thảo - Thúy - Hải - Hùng - Hoa - Khánh - Khuyên - Khoa đâu. Xuống đây ba bảo.

Ngay sau đó, mười hai người chạy xuống hàng hiên, nơi tôi và Tuyết Mai được bà lão đưa vào trú mưa. Mười hai người, đứng lố nhố như tiểu đội những chú lính chì dừng cảm, cái nhìn yêu thương hướng về ông lão đầu bạc phơ, trên người mặc quần áo dạ đã sờn. Mười hai người đủ mọi độ tuổi, nhưng người nhỏ nhất cũng khoảng mười lăm tuổi. Nhận ra hai vị khách trẻ tuổi đang đứng ngơ ngẩn nhìn vào những gian phòng ấm áp, lại còn lóa mắt trước cảnh tượng đông đảo đang diễn ra trước mắt, họ mỉm cười rất vui vẻ, lại còn nựng nịu chúng tôi như những em bé. Ôi, những em bé loắt choắt đứng trước ngôi nhà của ông già Tuyết – về sau này tôi cảm thấy giây phút ấy thật là thần tiên, mở đầu cho cuộc sống sinh viên ở thành phố xa xôi này. Ông lão, sống mũi đỏ ửng lên vì tự hào trước mười hai người con rất xinh đẹp và khỏe mạnh của mình, đồng dục hỏi từng người con:

- Tài, con có để gì trên gian xép không?

- Dạ thưa ba, con để sách cũ ạ.

- Tuệ, con để gì trên ấy?

- Dạ, thưa ba. Bộ đồ câu và súng săn ạ.

- Còn Trúc, con có để gì không? - Ông lão quay sang một chị gần ba mươi tuổi, nét mặt dịu dàng giống hệt bà lão.

- Con để mấy gói đồ may hư... từ hồi mới học may cơ...

- Còn Thanh?

- Dạ, búp bê và ngựa gỗ, ba...

- Thảo?

- Mấy cây đàn tự chế của con...

Ông lão hỏi từng người một. Tuyết Mai cười khúc khích, còn tôi thì hoa mắt, ù tai bởi những câu hỏi và câu trả lời nhanh gọn như đội quân trước giờ xuất trận. Khi hỏi xong người cuối cùng, cô bé Khoa (ông bà lão có đến sáu trai sáu gái), ông lão liền ra mệnh lệnh:

- Các con mang hết những vật kỷ niệm xuống, dọn gian xếp sạch sẽ cho hai cô sinh viên này ở. Từ bây giờ, nhà mình có thêm hai người nữa, rõ chưa?

- Dạ, rõ!

Rồi như một đoàn quân, mười hai người quay lên, dọn dẹp đồ đạc. Hơn nửa tiếng đồng hồ, chúng tôi nghe lục cục ở tầng trên và tiếng nói chuyện ca hát ồn ào. Bà lão mời Tuyết Mai và tôi vào phòng khách có lò sưởi để uống nước trà. Bà hiền từ lạ lùng, không chờ tôi hỏi gì, bà đã nói: “Các cháu đến ở đây là phải chịu chật chội một chút, nhưng nếu các cháu thật sự thích thì chúng tôi rất vui. Các cháu đừng ngại gì cả, chúng tôi không lấy tiền nhà đâu. Nếu các cháu muốn ăn cùng với gia đình, chúng tôi sẵn lòng, chỉ sợ các cháu ngại đông người quá...”. Tuyết Mai cứ tròn xoe mắt nghe bà nói. Vì những điều bà lão nói toàn khác với suy nghĩ của nó. Nó vẫn nghĩ nó sẽ được chiếm hữu cả ngôi nhà và sẽ được làm những gì nó muốn. Nhưng rồi ý nghĩ đó tan đi rất

nhanh, ngay sáng hôm sau, trước khi đi học nó đã ra phụ chị Trúc, chị Thanh, chị Thúy và bé Khoa ra bắt sâu và nhổ cỏ ngoài vườn hoa. Mọi người nói thế nào nó cũng không chịu nghe. Và từ đó, nó trở thành thợ làm vườn chuyên nghiệp. Đến nỗi nó thuộc từng gốc hoa, từng nhánh gai một. Một tuần ba ngày, nó cắt hoa cho các anh chở ra chợ cho các chị bán. Hoa của Tuyết Mai cắt nở đẹp hơn, tươi lâu hơn người khác cắt, đến nỗi các chị thi nhau “đặt hàng” với nó bằng đủ thứ quà bánh, để nó dậy sớm cắt hoa. Nó còn ra chợ, làm cô hàng hoa nếu chẳng may chị nào ở nhà ốm hoặc bận việc. Nhà chiếm hai gian hàng hoa lớn ở chợ trung tâm Đà Lạt. Và sau đó, ông bà lão còn có mấy mẫu đất trồng các loài hoa khác.

Tuyết Mai đã cuốn tôi vào một cuộc sống mới, trong một gia đình đông đúc và đầm ấm. Nó đã hy sinh mọi thú vui của một “cô chiêu” cho mọi người, và trước hết là cho tôi. Trong suốt bốn năm học đại học, Tuyết Mai đã không rời tôi nửa bước, không để tôi cô độc bơ vơ. Nó không đi chơi, không kết bạn mới, không để ai làm cho tôi buồn. Chúng tôi đã sống hơn hai năm yên ổn trong “biệt thự hoa hồng trắng” ấy. Trong lúc Tuyết Mai học trồng hoa và chăm sóc cho hoa thì tôi lo kiếm tiền bằng may thú nhồi bông, nghề của chị Thúy. Và tôi giúp bà lão làm bếp. Mẹ của Tuyết Mai hàng tháng đến thăm nó, gia đình nó không giàu có lắm nhưng hết lòng yêu thương con cái. Chỉ có tôi thui thủi một mình, không có ai thăm hỏi. Dĩ nhiên, bà đã coi tôi như người dưng sau khi tôi từ chối việc lấy người do dì sắp đặt. Tôi gần như không có nơi nào để trở về nữa, trừ ngôi nhà này...

Trong hai năm ấy, hè nào Tuyết Mai cũng đưa tôi về nhà chơi. Tôi hết sức ngạc nhiên khi nó không hề thích chăm sóc vườn cà phê nhà mới mua. Nó bảo nó chỉ thích được trồng hoa, chăm sóc hoa và sống với hoa. Cũng trong hai năm ấy, chúng tôi được dự đến năm lễ đính hôn và ba lễ cưới của anh chị trong nhà. Anh Tài đưa vợ về song hai người sống trong căn nhà gỗ dưới đồi. Anh Tuệ tốt nghiệp thạc sĩ lâm nghiệp, cùng vợ đến khu tập thể lâm trường A... Riêng chị Trúc theo chồng sang tận Mỹ, vì sau cùng, chàng giáo sư khảo cổ học người Mỹ phải về nước giảng dạy. Trong nhà còn chín người con, thêm chúng tôi là mười một...

Cho đến bây giờ, tôi vẫn nhớ tiếc những năm tháng ấy. Sau cái chết của cha, tôi tưởng rằng tôi không thể sống như một người bình thường nữa. Nhưng ở “biệt thự hoa hồng trắng” thì nỗi đau được xoa dịu rất nhiều, mặc dù tôi vẫn ngậm tăm hoặc tìm cách nói dối trước những lời thăm hỏi của mọi người. Bà lão tên Vân thương yêu tôi như con. Bà dạy tôi nấu ăn, chăm sóc cho mình và cho mọi người. Bé Khoa thì lúc nào cũng: “Chị Ngọc Lan...”. Tuyết Mai hồn nhiên mà đầy yêu thương làm cầu nối cho tôi gắn bó với gia đình và với ngôi trường tôi học. Còn tôi, không khác gì một con ngựa bất kham đang chìm ngập trong thiên đường hạnh phúc, đang tự trói chân mình để tận hưởng niềm hạnh phúc ấy theo kiểu “cố đắm ăn xôi”. Hai năm, đúng hơn là hai mươi lăm tháng và hai mươi ngày rất yên vui, đầy ắp niềm vui và ngát hương... Hè năm ấy tôi đã không về nhà. Đó là cái cớ.

Trong thời gian tôi đến nhà Tuyết Mai, ông bà Vân đã tiếp một người khách lạ. Khi tôi trở về, tôi đã bị bà hỏi chuyện. Tối ấy, Tuyết Mai đã dẫn Khánh và Khoa đi dạo, các anh chị đi chơi hoặc

xem truyền hình, bà đã lên tận gác của tôi và Tuyết Mai. Bà ngồi lên giường rồi bảo tôi ngồi cùng, bàn tay bà đặt rất nhẹ lên vai tôi.

- Con ơi! Con bảo là con không còn cha mẹ nữa, phải không?

- Vâng, thưa bác.

- Thế thì cái người sống với cha con từ năm con bốn tuổi là ai?

Giọng nói của bà không cố ý nghiêm khắc, nhưng lại có sức nặng ngàn cân làm tôi hốt hoảng. Tôi nhìn bà mà cảm thấy chói với từ đôi tay đang đặt trong lòng mình.

- Dạ, đó là dì... dì của con.

Bà Vân thở ra, dù nhẹ nhàng nhưng làm lòng tôi đau nhói.

- Thế đấy, Ngọc Lan. Thế ra giỗ ba con, con không về mà lại đi chơi nhà bạn.

- ...

- Dì con còn nói con không tôn trọng dì. Lần trước về quê, con còn tự ý lấy của dì rất nhiều tiền. Tại sao vậy con?

Và bà rớm nước mắt. Bà ngồi một hồi lâu rồi bắt đầu nói. Chuyện làm người, chuyện làm con. Bà nói, có lẽ tôi mất mẹ sớm quá mà thành ra không biết chia sẻ tình thương với người khác...

- Nhưng... con phải thương yêu dì sao?

Tôi cảm thấy nghẹn thở. Bao nhiêu ngày sống trong không khí hiên hòa cũng không giúp tôi bình tĩnh được.

- Tình thương mà phải sao con?

Bà hỏi, giọng nói đau xót, như mũi kim đầy độc dược, tuy không cố tình song đã châm vào tôi vết thương chí mạng. Tôi ngồi im, không nói được nữa, lặng người nhìn người phụ nữ đã ngoài sáu mươi tuổi đứng lên, còng người bước xuống cầu thang gỗ. Liệu có còn một lần nào tôi hôn hờ khoe với bà món ăn tôi mới làm không? Liệu có còn một lần nào bà tự tay cắm mấy bông hoa mang lên bàn học cho tôi. Và Tuyết Mai...? Hoàng hôn như một tấm màn đen thốc tới, phủ trên cao rồi trùm lấy căn gác bé nhỏ tôi ngồi. Mắt tôi sầm tối lại. Ba, ba ơi! Tiếng gọi thầm của tôi đầy nước mắt. Ôi, thà phải quanh quẩn bên bờ sông Hậu, bắt tôm bắt tép sống qua ngày vẫn còn hơn là mất ba, phải lao đao nơi đất khách quê người thế này, dù chỉ là đi học... Bây giờ, ba không làm được gì cho con nữa, một lời nói để cho con yên thân cũng không...

Khi Tuyết Mai đi chơi về, tôi vẫn ngồi trong bóng tối. Chỉ cần nó cất tiếng gọi: “Ngọc Lan!” là tôi òa lên khóc nức nở. Nó lao đến ôm chầm lấy tôi bằng đôi tay trắng nõn nà của nó. “Có chuyện gì thế, Ngọc Lan?”. Nó lay hỏi tôi. “Có chuyện gì thế?”. Tôi khóc nhiều hơn. “Có chuyện gì thế?”. Nó hỏi lại rồi khóc theo, khi thấy tôi nấc lên. Đêm ấy, hai đứa nằm bên nhau nín thở. Tôi nhìn ra cửa sổ, nơi ban ngày có thể thấy rõ hàng ngàn nấm mộ trắng toát. Trong đêm, tôi chỉ có thể trông thấy một vòng cung ánh đèn trải dài thật dài. Tôi không thể ngủ và tôi biết Tuyết Mai cũng không sao ngủ được. Nhưng suốt đêm ấy, không đứa nào nói một câu. Sáng hôm sau, Tuyết Mai đã đánh thức tôi dậy và chỉ cho tôi thấy mặt trời đỏ rực đang lên cao từ phía đồi nghĩa trang ấy.

Tôi nói:

- Mình phải đi thôi, Tuyết Mai ạ. Mình không biết nói cách nào để bà và mọi người hiểu mình cả. Có lẽ chúng ta chia tay nhau...

- Sao lại chia tay nhau? Nếu Ngọc Lan đi, mình sẽ đi cùng bạn...

- Như thế là tai họa đấy, Mai ạ.

- Đừng nói nhảm. Để Ngọc Lan sống một mình, lỡ Ngọc Lan làm điều gì đại dột thì mình làm sao chịu nổi?

Và thế là chúng tôi ra đi. Không cho ai trong nhà biết nơi ở mới của mình, chúng tôi thuê một căn phòng nhỏ trong khu nhà của người công giáo. Muốn có đủ tiền sống, chúng tôi phải làm việc gấp hai ba lần so với trước đây. Làm thú nhồi, đan áo len, móc khăn len thuê. Tiền gia đình cho, Tuyết Mai đóng học phí cho hai đứa...

Nhưng không thể không cho gia đình biết nơi ở mới, đó là đối với Tuyết Mai. Ngay từ khi biết nó ở chỗ khác, mẹ nó lại xuống tìm ngay. Nó đã khóc lóc, thuyết phục mẹ mình hãy tin tôi. Nó bảo vệ tôi đến cùng: “Chỉ khi nào mẹ không cho con tiếp tục học nữa, con mới không ở cùng Ngọc Lan thôi...”. Người mẹ nhượng bộ: “Được rồi, nhưng con không được đưa bạn con về nhà nữa đâu, nghe chưa?”. Tôi đã nghe hết những lời ấy mà không để mẹ con Tuyết Mai biết. Tôi đã cảm thấy mình bị con sóng dữ đẩy thật xa bờ và đánh đắm, còn chi nữa...?

Vài hôm sau, tôi đã uống rượu. Gã thanh niên làm nghề nấu rượu lậu ở gần đó, thỉnh thoảng cũng lấy mỗi hàng len về cho chúng tôi làm, đã mang đến, gạ tôi uống. Khi tôi không còn biết gì nữa, gã bắt đầu giở trò bỉ ổi. Hôm ấy chỉ có một mình tôi ở nhà, Tuyết Mai đi mua một quyển sách thì phải. Nó đã quăng cái bọc xuống nền nhà, lao đến giằng tôi ra khỏi vòng tay bỉ ổi của gã hàng xóm theo kiểu gạ mẹ vừa giành lấy con vừa kêu lên quang quác, rồi nó chồm tới giáng một cái tát thẳng cánh vào cái mặt trơ trên kia. Lúc ấy, đôi mắt to tròn của Tuyết Mai không còn ngơ ngác nữa, trông nó dữ tợn thật sự. Nhưng khi gã thanh niên kia biến mất, nó ngồi khóc tức tưởi bên cạnh tôi. Tôi không thể tỉnh dậy ngay lúc ấy để hối lỗi, nhưng nghe tiếng nó khóc, tôi cảm thấy ân hận, ân hận vô cùng...

Suốt bốn năm học, nó đã không đi theo những mời gọi phù phiếm của những lễ hội, những trò chơi, những dịp khiêu vũ và những người bạn giàu có. Những đêm Noel, hai đứa trùm khăn áo đi dạo đến nhà thờ Con Gà, rồi xuống hồ Xuân Hương, rồi lên chợ Âm phủ ăn bắp nướng. Cả một con đường dài, trong cái lạnh tê tái và thỉnh thoảng tôi thấy nước mắt rơi xuống vì buồn. Những lúc ấy, Tuyết Mai choàng ôm lấy tôi, xiết thật chặt khiến tôi rùng mình. Có lẽ nó bắt chước những cặp tình nhân đang dập dìu trước mắt chúng tôi. Sinh nhật tôi, Tuyết Mai tết cho tôi một tràng hoa hồng. Còn sinh nhật nó, tôi làm một cái bánh kem theo cách bà Vân đã hướng dẫn. Giờ đây, những tràng hoa đã khô héo và bay về với cát bụi thời gian. Tôi ngồi bên cạnh Tuyết Mai mà cứ ngỡ mình đang ngồi bên cạnh một người mới quen, còn không biết mình chờ đợi điều gì ở người này. Vì vậy, tôi càng cảm thấy thương mình hơn. Làm sao có thể tưởng tượng là Tuyết Mai của tôi đang phải đau khổ và cố che giấu nỗi đau khổ. Sơn ca thì có bao giờ đau nỗi đau của con người! Khi trở lại Đà Lạt, tôi cứ tưởng mình sẽ ngồi ở quán cà phê *Ký Ức*, gặp lại Trí và uống với anh ấy một cốc cà phê. Đơn giản chỉ thế thôi. Nhưng có bao điều làm lay động tâm can tôi... Bây giờ, ký ức lay động tâm can tôi một lần nữa. Tuyết Mai... bạn có cảm thấy điều gì đến với mình không?

Làm sao mà tôi nhớ những bài thơ haiku Trí đã đọc cho tôi nghe quá. Anh ấy uyên bác thật, có lẽ anh ấy biết những gì anh ấy nói. Anh ấy vừa gửi cho tôi một bài thơ haiku nữa, lần này là của một nhà thơ hân hoi.

Ánh sáng không động đậy

Thời gian rỗng từng giây

Chim dừng giữa tầng mây...^[4]

Tám

Thư của Tuyết Mai:

“Gửi Ngọc Lan!

Mai nghĩ đi nghĩ lại mãi, sau cùng viết thư cho bạn đây. Sao ngày xưa cái gì cũng tìm nhau để kể, từng đắp chung một cái mền cho qua cái lạnh mùa đông buốt cả xương... Vậy mà bây giờ lại đâm ra khách khí như vậy. Có lẽ tại mình sống khép kín quá. Cái lỗi ấy trước hết là tại mình, mình đã bỏ mặc Ngọc Lan với cuộc sống cô đơn ở thị thành náo nhiệt. Đúng là mình đã ít ngó ngang tới bạn. Sau lần gặp nhau ở cà phê Ký Ức, mình cảm thấy không thể ngủ yên mãi trong nỗi buồn của riêng mình. Và đến lúc ấy, mình mới hiểu được Lan. Lan cũng cảm biết chừng nào. Bốn năm sống cùng nhau, học cùng nhau trên cao nguyên, mình đã được thấy bạn sống như thế nào, nhưng cũng chưa thấy rõ sức chịu đựng của bạn trước những nghịch cảnh. Mình chưa bao giờ trải qua những điều bạn đã trải qua thời thơ ấu. Mình cảm thấy rất biết ơn tấm gương của bạn...

Ngọc Lan! Có biết những gì đang diễn ra quanh mình và đối với mình không? Mình cảm thấy rằng nếu mình không viết thư cho bạn thì sẽ không bao giờ bạn viết thư cho mình. Bạn vốn quen chịu đựng đến mức cực đoan những nỗi khổ đau. Bạn cũng có thói quen im lặng, điều này làm Mai chúa ghét. Rồi sẽ có lúc con người ta phải chết, phải phát điên vì những điều giữ riêng một mình, không nói cùng ai. Thật đấy!

Mai không có ý biện hộ cho mình đâu. Bởi vì Mai muốn nói nhiều điều với bạn lắm. Mai cầm lấy cây bút và nghĩ chỉ có cách này mới giúp mình đến gần được với Ngọc Lan, trong khi hai đứa mình đang ở xa nhiều quá. Mai cũng không biết chúng mình sẽ được ở gần nhau nữa hay không, có lẽ chỉ còn là ước mơ thôi. Mà không biết Ngọc Lan có nghĩ đến điều này hay không. Bây giờ, Mai đang ngồi một mình trong phòng của khu nhà tập thể. Mọi người đã đi ngủ, chỉ còn phòng Mai là sáng đèn. Gần một năm chuyển đến thành phố Nha Trang, đêm nào Mai cũng chong đèn. Cửa sổ Mai ngồi nhìn ra biển. Mai có thể trông thấy những ánh đèn đêm ngoài khơi xa. Đó là những chiếc thuyền thúng của ngư dân đi câu mực đêm. Nơi Mai ở ngày nắng chói chang, đêm

thì lộng gió. Và Mai tưởng tượng đến cảnh Flaubert chong đèn viết “Madame Bovary”. Cũng đơn độc và âu lo giống như Mai là cùng. Nhưng mình không thể viết văn, mình suốt đời không thể viết điều gì nên hồn ngoài những dòng nhật ký cho chính mình mà thôi.

Mai chưa bao giờ ra khơi. Nhưng Mai thường ra biển, đứng ở nơi mí nước nhìn mặt biển biếc xanh. Mai vẫn thường nghĩ: “Làm sao mà mình ra nơi đó được? Không thấy đất liền, không có con người, không một tiếng hát...” cho đến giờ, mình mới hiểu vì sao mình nghĩ thế. Mình là một cô gái quen được sống trong bình yên. Mình sợ những sự thay đổi, mình sợ những gian nan. Mình sợ nhiều thứ, nhất là lúc chỉ có một mình.

Ngày mai thôi, Ngọc Lan ạ, anh chị mình sẽ ra đây. Tuần sau là hôn lễ của mình. Tên tuổi của chú rể trong tấm thiệp mình gửi kèm bức thư đây. Lễ cưới xong, chúng mình sẽ về Đắc Lắc thăm bố mẹ mình và bố mẹ anh ấy. Thật ra bố anh ấy là liệt sĩ, chỉ còn mẹ già mà mẹ anh ấy cũng bị liệt, giống bố mình. Cuộc đời mình kể như đã an bài. Mình chỉ mong bạn (mình mong cầu bạn) hãy dự đám cưới của mình nhé. Và nhất là phải đưa em trai bạn đi cùng. Mình rất muốn gặp mặt cậu ấy.

Thú thực với Ngọc Lan, lần đầu tiên trong đời mình cảm thấy sợ hãi. Cuộc đời an bài chỉ là bề ngoài thôi, còn trong lòng mình, một con bé quen được sung sướng cưng chiều từ nhỏ, thật là nhiều sóng gió. Bạn đừng ngạc nhiên khi mình hỏi bạn đó thật sự có phải là hạnh phúc không?

Bởi vì từ nhỏ, mình chỉ biết làm theo những điều bố mẹ hướng dẫn. Đi học, rồi làm cô giáo. Mình bằng lòng với cuộc sống êm đềm tuy trong khoảng thời gian ấy có ít nhiều xáo trộn. Chỉ đến khi mình đồng ý lấy một người làm chồng, mình mới bắt đầu cảm thấy cuộc đời thật nghiêm trọng, thật thiêng liêng. Rồi đây mình sẽ gắn bó với một người khác, và mình có tốt đẹp hơn lên hay không, anh ấy có luôn luôn thương yêu mình và sống cao đẹp hay không, điều đó tùy thuộc vào mình rất nhiều. Trong khi đó, mình là một cô giáo. Còn anh ấy là một sĩ quan hải quân. Hai nghề nghiệp cần phải được thông cảm lẫn nhau rất nhiều.

Mình không giấu giếm với bạn rằng mình yêu quý anh ấy lắm. Ngay cả mẹ mình ngăn cản việc mình lấy anh ấy, mình cũng không thể vâng lời. Mình đã khóc hết nước mắt với mẹ. Chỉ có bố là hoan nghênh, vì bố là một nhà ngoại giao mà. Chỉ tiếc là lần gặp nhau ở Đà Lạt, mình phải đến một mình vì anh ấy phải ra nước ngoài. Mình không muốn mất anh ấy, nhưng mỗi lần anh ấy ra biển là bảo tố và bao nhiêu điều nguy hiểm đang chờ. Sau một tuần nữa, mình đã được làm vợ, vậy mà mình không biết điều này có chắc chắn không nữa.

Ngọc Lan, bạn đã yêu ai chưa? Ngày còn học đại học, hai chúng mình từng nằm gác chân lên nhau và mơ tưởng đến khi có người yêu. Bạn còn nhớ không. Bạn nói: người yêu của bạn phải giống cha bạn, nhưng cũng đừng giống quá, kéo con bạn khổ. Mình vẫn còn nhớ điều đó nhưng

vẫn chưa hiểu ý muốn thực sự của bạn. Bạn có vẻ không tin tưởng vào tình yêu. Bạn đã từng hoài nghi tất cả mọi điều, phải không Ngọc Lan? Lúc ấy, hai chúng mình đều tỏ ra “khinh bỉ” tình yêu. Nhưng bạn đâu biết, mình luôn luôn nghĩ đến tình yêu với thật nhiều mơ ước thầm lén. Chỉ thầm lén thôi vì mình đã như con chim nhỏ cứ chấp chới bay trong cơn gió lốc, mà không dám đậu xuống bất cứ cành cây nào trước mặt. Còn bạn, bạn luôn bĩu môi một cách đáng ghét trước những câu chuyện tình yêu mình kể. Lan có biết rằng những câu chuyện nên thơ ấy là sự pha trộn giữa ước mơ và những mẩu chuyện nhỏ đã diễn ra trong tuổi thiếu nữ của mình. Bạn có nhớ những điều mình đã kể hay không, có cảm nhận được đôi chút sự ấm áp của cái không có thực ấy không? Riêng mình, mình vẫn nhớ mãi những điều thầm lén mà lòng mình đã từng ấp ủ. Ngày ấy, đọc truyện tranh Võ Đông Sơ – Bạch Thu Hà mình đã khóc, đã từng mơ ước có một người yêu để mình có thể cải nam trang, dẫu có phải đi khắp cõi đời này để tìm kiếm, mình cũng đi. Mình dự biết rằng nếu quyển truyện ấy vào tay bạn, bạn sẽ mơ mình là Võ Đông Sơ ngay, và sẽ thêu dệt ra những tình tiết ly kỳ hấp dẫn để chứng tỏ cho cuộc đời biết rằng bạn bạo liệt đâu kém gì những trang nam tử. Ngày ấy, có đứa bạn nói thẳng với mình rằng thật là uổng phí tuổi thanh xuân cho việc phải sống chung và chịu đựng một cô bạn “dở người” như Ngọc Lan, và dĩ nhiên là mình cũng đã trở thành một kẻ “dở người” trong mắt họ. Nhưng mà mình đã có mối tình đầu ngay trong năm cuối đại học, mà không thể kể cho ai nghe được, kể cả bạn. Đối với mình, Ngọc Lan là một chỗ dựa đáng tin cậy cho một cô gái yếu đuối như mình, Lan luôn là con nhím xù lông dữ tợn trước những lời ong tiếng ve, và ắt hẳn chàng sĩ quan hải quân của mình cũng biết ơn Ngọc Lan lắm lắm, vì nhờ có bạn mà mình đã không sớm vướng vào “lưới tình”. Nhưng hôm nay mình cũng kể thật với bạn rằng mối tình đầu ấy đã để lại một vết thương khó lành trong trái tim mình.

Theo như sự giao kèo trước đây của hai đứa, thì bất kể đang ở đâu, là ngày hay là đêm, thì nàng Juliet sau khi nhận nụ hôn đầu tiên của chàng Romeo cũng phải chạy ngay ra chỗ điện thoại điện báo công cộng để báo tin... Ngọc Lan ạ, bạn đâu biết rằng khi chúng mình tán dóc như vậy, thì trong tim mình luôn hiện lên một hình ảnh nhớ thương. Và mình đã giấu bạn mối tình đầu khi vừa bước chân vào đại học. Mình đã gặp tiếng sét ngay giây phút đầu tiên nhìn thấy mặt H..., ngay từ lúc chưa nói với nhau một lời nào, thậm chí H... cũng chưa biết mình là ai nữa. Nhưng rồi mối tình ấy không thành. Nó đã đổ vỡ giống như một đứa học trò lỡ giây mực vào tờ giấy trắng đầu tiên, và vì quá yêu quý những dòng chữ của mình, nó đã xé bỏ hết cả quyển vở. Mình cũng là một đứa học trò giống như thế. Mình đã rất yên tâm rằng chỉ một quyển vở như bao nhiêu quyển vở khác, tiếc rẻ làm gì... Cho đến khi H... ra đi mãi mãi. Mình đã khóc, khóc mãi. Nước mắt đã cạn rồi mà sao tâm hồn vẫn thổn thức và ân hận. Bạn không bao giờ có thể biết được H... là ai, gương mặt anh ấy ra sao. Đến bây giờ mình cũng không thể tưởng tượng ra nét mặt của anh ấy. Anh ấy đã mất vì bị bọn cướp đâm trúng ngực trong lúc đi xe máy trên xa lộ Hà Nội, anh ấy làm nghề kiểm toán. Khi bọn cướp bị bắt, đồ dùng của H... được thu hồi để trả cho thân nhân, lúc ấy mình mới hay anh ấy vẫn còn giữ tấm ảnh nhỏ mình giận dỗi xé đôi ra sau một cuộc cãi vã, cùng chiếc nhẫn cổ hai đứa kết tặng nhau trong một đêm giáng sinh. Đó là đêm giáng sinh đầu tiên ở trường đại học, khi ấy chúng mình chưa có thói quen đi đâu cũng có nhau. Chuyện này, có lẽ chị Thúy là người hiểu mình nhất. Tưởng rằng H... đã vứt nó đi rồi, nào ngờ nó được dính vào tấm ảnh với dòng chữ... Ôi, có lẽ mình không thể nhắc lại điều ấy được. Và rồi khi đã ra trường rồi, mình gặp mối tình thứ hai, thứ ba, thứ tư nữa mà vẫn luôn rạn vỡ vì những ám ảnh thương tâm ấy.

Những mùa giáng sinh sau đó, mình thường cùng bạn đi dạo trên những con đường ướt mưa, âm thầm đi giữa những đôi tình nhân hạnh phúc. Bạn vô tư quá, bạn không hề biết mình đang cố nén những cơn bão lòng bằng cách ôm ghì lấy bạn, cố tìm chút hơi ấm của mỗi tình đầu thơ ngây đầy nước mắt. Những lúc ấy, bạn đã vô tình đóng vai một chàng tình nhân dễ thương biết mấy. Giờ đây, những điều ám ảnh đã lùi vào quá vãng, mình mong sao những ngày sau này cuộc đời sẽ dành cho mình thật nhiều nụ cười của chồng, của con cái, của học trò và đồng nghiệp.

Rồi mình gặp Chàng. Chính chàng đã chấm dứt cơn mộng dài lê thê ấy. Đó là lần mình ngồi ở một quán cà phê, và bấm số điện thoại di động cho một thầy giáo cùng trường, để... hò hẹn. Không hiểu trời xui đất khiến thế nào mà mình gọi đúng vào điện thoại của anh ấy. Dĩ nhiên là mình cuống quýt xin lỗi để thối lui, nhưng đối phương đã dịu dàng ngăn lại: “Cô ạ, xin cô đừng tắt máy điện thoại của cô, cho tôi nghe thêm một chút bản nhạc cô đang nghe nhé. Tôi hiện đang ở ngoài biển đây, và nhớ đất liền lắm...”. Ngọc Lan ạ, chỉ có thể thôi mà đã làm nên một cuộc tình sâu nặng và không kém phần lãng mạn. Phần tiếp theo của câu chuyện thì tự bạn phải tưởng tượng ra thôi, nhưng mình nghĩ với cái đầu cứng nhắc của bạn thì câu chuyện trở nên nghèo nàn biết mấy. Thôi thì cứ hiểu rằng những đoạn lướt lướt lãng mạn thực ra không thể làm nên một cuộc tình bền vững. Điều cần thiết nhất vẫn là sự đồng điệu của hai tâm hồn, thật đấy!

Vì vậy, mình đã chờ đợi, đã mơ đến ngày anh Trí trở về từ lâu rồi, Ngọc Lan ạ. Nhất là người thông báo cho mình ngày này chính là bạn. Cứ tưởng ngày gặp lại, mình sẽ được gặp một Ngọc Lan đắm đắm, dịu dàng hơn. Song, ở quán nước ngày xưa chúng mình thường ngồi, mình nhận thấy rằng bạn vẫn không thay đổi. Sao bạn tỏ ra khó ưa trước mặt anh Trí thế. Người ta đi học nước ngoài về, không tỏ ra kên kiệu thì thôi, chứ bạn lại lên mặt, không thèm nói chuyện với anh ta. Lại nữa, ăn mặc thì lôi thôi y như là đi công tác ở miền gió bụi nào không bằng. Nét mặt thì u ám, không chịu cười trong lúc người khác nói đùa. Có lẽ bạn vẫn là Ngọc Lan hồi học đại học thôi, lúc nào cũng tỏ ra khó chịu không cho ai quan tâm đến mình. Bằng cách ấy bạn giữ khư khư những đau khổ, không chịu thổ lộ với ai. Mà như mình nghĩ, sẽ có lúc bạn phải chết, phải phát điên vì chính bạn đấy.

Ngọc Lan!

Mình nghĩ rằng anh Trí không có lỗi gì để bị đối xử như vậy đâu. Anh ấy hiền lành, tử tế và rất tôn trọng chúng ta. Chỉ có điều mình không biết là anh ấy đã nhiều lần tìm cách liên lạc với bạn trước ngày về nước, còn bạn thì cứ... tỉnh bơ. Bạn giấu trong lòng tất cả những điều bạn thật sự mong mỏi, có đúng không? Bạn nghĩ rằng đó chỉ là một điều thật vu vơ, dường như không thể tin được, phải không? Trên đường đến Đà Lạt, mình cứ lo không được gặp bạn. Nhưng dù sao, mình còn có thể đến thăm thầy cô, thăm ông bà Vân, thăm bố mẹ bé Liên. Mình

nghĩ bạn sẽ chẳng đến thăm ai đâu, và sẽ lủi thủi lên xe về thành phố một mình thôi. Khi thấy bạn bên cạnh anh Trí, mình cảm thấy vui sướng quá chừng. Bạn và anh ấy trông rất đẹp (nhưng chỉ một lúc sau, anh Trí đẹp hơn còn bạn lại “xấu” hơn, không hiểu sao?). Càng ngạc nhiên hơn khi biết anh ấy cũng mới từ trên xe bước xuống, chưa ghé về nhà. Thế là ba người, như ba lữ khách cô đơn cùng gặp lại nhau sau bao nhiêu là thăng trầm của đời sống. Riêng điều này thôi cũng đủ làm nên một kỷ niệm đẹp mà mình không thể quên.

Và khi nhắc đến chuyện tình yêu với bạn, mình nghĩ đến anh Trí.

Bề ngoài anh ấy thâm trầm, lạnh lẽo hơi giống bạn. Nhưng không biết bên trong thì sao. Anh ấy nhìn bạn, cười với bạn làm mình nghĩ rằng anh ấy yêu bạn lắm. Chắc mình không làm chuyện này đâu Ngọc Lan. Nếu thật thế, mình xin bạn hãy chịu khó suy nghĩ. Bởi vì trong những người bạn của Lan, mình cảm thấy anh Trí là người sẽ làm cho bạn hạnh phúc. Anh ấy thật đáng tin cậy. Bằng chứng là việc anh ấy đã đến theo lời hẹn mặc dù bạn đã không tỏ ý chờ đợi...

Nhưng có lẽ không lời hẹn trước nào quyết định cho những mối quan hệ giữa những con người, phải không Ngọc Lan? Đường như đã có sự định trước trong phần ẩn sâu của mỗi cuộc đời, bản thân mình không lý giải được. Nếu gặp được người tốt, ta cứ nghĩ rằng đó là món quà Trời ban tặng cho thiện ý của ta, nếu gặp người không tốt, thì có lẽ đó là một thử thách xem con người có thể sống tốt hơn. Gặp lại anh Trí, mình nghĩ rằng đó là duyên kỳ ngộ.

Có một điều mình thấy cần phải nói với bạn. Đó là lúc ngồi nói chuyện với anh Trí, mình lại nhớ đến những ngày chúng mình sắp thi tốt nghiệp. Đó là lần mình ốm nặng, Ngọc Lan còn nhớ không? Mình thì không thể nào quên được. Mình đã đi lang thang dưới mưa để tự hành hạ một cách vô cớ, chỉ vì nhớ đến H... Mình đã giấu tất cả mọi người lý do thật sự, mà bề ngoài chỉ tìm cớ cau có với Lan. Nhớ lại, mình xấu hổ quá đi. Nếu không có Ngọc Lan, mình chưa chắc đã tốt nghiệp đại học mà có khi còn chết vì sưng phổi nữa. Bạn đã đưa mình vào bệnh viện, chăm sóc cho mình trong khi bố mẹ mình chưa kịp xuống. Đến khi mẹ mình xuống đến nơi, bạn đã nhận hết trách nhiệm, rằng vì giận mình mà bạn phát ốm. Không biết mẹ có phát hiện ra không, mà từ chỗ rất ác cảm với bạn, mẹ mình lại thay đổi cách đối xử với bạn trong những ngày mình nằm bệnh viện. Mà thật ra lúc ấy mẹ mình cũng đau yếu nhiều, chỉ biết ngồi khóc lóc, trở thành một gánh nặng thêm trên vai bạn...

Nhưng mình muốn nhắc cho bạn nhớ là trong cơn sốt mê man, trong phòng cấp cứu, mình vẫn còn nhớ rõ người đàn bà nằm trong phòng cách ly, sau đó được chuyển ra bên cạnh giường mình. Nếu lúc ấy mình mạnh khỏe bình thường, chắc mình đã cảm thấy ghê sợ và muốn xa lánh người bệnh. Nhưng mình đang thừa sống thiếu chết nên cảm thấy cuộc sống mong manh vô cùng. Mà bác ấy không có ai đến thăm hỏi, chăm sóc. Nghe điều đó, mình đau khổ vô cùng. Lúc ấy mình còn có bạn, nhưng bác ấy chỉ có một thân một mình, không nói được, không ăn được. Cứ ba tiếng đồng hồ, lại có một hộ lý vào chăm sóc cho bác. Một ngày hai lần, bác sĩ vào thăm

bệnh. Mình và bạn nhìn sang chỉ thấy chiếc giường phủ khăn trắng toát. Mình hỏi bạn: “Ngọc Lan có biết bác ấy không?”. Bạn lắc đầu nói không.

Nhưng sau đó, chính bạn hỏi thăm về bác ấy. Rồi bạn mua cháo, mua trái cây gửi cho bác ấy làm ai cũng ngạc nhiên. Bạn xin vào thăm bác ấy, khi trở ra bạn đã khóc. Ngọc Lan ơi! Tấm lòng của bạn có lẽ sẽ được đền bù. Thật vậy. Bạn đã làm cho bác ấy có thêm nhiều hy vọng để sống và chờ đợi người thân. Ba ngày sau, bác ấy được đưa ra phòng cấp cứu không cách ly, lúc ấy, mẹ mình đã xuống thăm mình. Thế là ngày nào bạn cũng chở mẹ mình bằng xe đạp ra chợ mua đồ ăn cho mình. Bạn chăm sóc bác bệnh nhân ung thư ấy. Mình còn nhớ bạn ngồi hát cho bác ấy nghe. Hát thì thầm thôi. Bạn làm bác ấy tươi tỉnh lên từng ngày một.

Song mãi sau này mình mới biết bác ấy đã nhờ bạn ghé qua nhà. Bạn hiểu được cử chỉ của bác ấy ư?. Bởi vì bác ấy không còn nói được. Bạn kể rằng nhà bác ấy lạnh lẽo đến kinh khủng. Gần như không còn vật gì trong nhà hết. Vườn rau chỉ còn cỏ mọc. Bạn tìm thấy ảnh của con trai bác ấy, và đã mang vào bệnh viện cho bác. Đó là vật mà bác ấy hằng nhìn vào, nâng niu từng phút từng giây. Hình như bác ấy chỉ đủ sức làm một việc đó thôi. Có phải bạn đã khóc hết nước mắt vì điều đó không? Sức mạnh của tình mẫu tử đã kéo dài sự sống cho bác ấy. Trông bác ấy, mình gần như không chịu đựng nổi. Mình đang ốm nặng, vừa bị truyền huyết thanh vừa phải thở ôxi. Mẹ mình ở ngay bên cạnh. Vậy mà mình cảm thấy sợ hãi tột cùng khi nghĩ về cái chết. Còn bác ấy, một người thợ may già mắc bệnh ung thư, không có ai chăm sóc. Chắc chắn là bạn đã dùng những đồng cuối cùng để đánh điện cho con bác ấy. Bởi vì mình nghe bạn nói bạn đã tìm thấy địa chỉ của anh ấy trong ngăn kéo của bác. Anh ấy là kỹ sư nguyên tử...

Chính bạn đã mong anh ấy về còn hơn cả bác ấy, có đúng không? Nhưng vì bạn đã không nói gì nên mình không hiểu, mình không biết vì sao bạn cứ nhìn lên tấm lịch, nhìn đồng hồ rồi lại ra phòng trực. Lúc ấy, mình còn đang giận bạn nên cứ nghĩ ra toàn chuyện bậy bạ. Nào là bạn đã có bồ bịch, bạn hẹn với người nào. Nào là bạn mong cho mình chết đi... Toàn những ý nghĩ đen tối. Tại sao mình lại ích kỷ như thế nhỉ? Chỉ khi anh bước vào, mắt nhìn quanh tìm mẹ... Đôi mắt anh ấy không còn thần sắc. Anh ấy đã rũ xuống như bị chém ngang lưng, cho đến lúc bạn ra hiệu cho anh ấy... Ngọc Lan! Giây phút ấy trôi qua lâu rồi, nhưng mình cảm thấy như mới hôm qua thôi. Anh ấy kêu lên một tiếng, khẽ lắm, nhưng đủ làm mình lạnh xương sống. Người mẹ đã nhận ra sự hiện diện của con! Không hiểu vì sao mà Ngọc Lan lại bỏ chạy ra khỏi phòng. Bạn bỏ mình lại với giây phút sau cùng của hai mẹ con. Những người có mặt trong phòng đều không khỏi rơi nước mắt vì chứng kiến giây phút ấy. Lúc ấy không có bạn ở đó, nên mình kể lại... Mình muốn bạn sống lại một chút với ký ức đã qua. Ôi! Mình không cầm nổi nước mắt, ngay lúc ấy và cả bây giờ nữa. Ngọc Lan! Khi bạn đã ra khỏi phòng rồi, một sự im lặng bao trùm khắp căn phòng trắng toát. Mình quay đầu đi, ôm lấy cái gối khi thấy anh ấy ôm lấy mẹ... Rất lâu sau, mình quay lại, trong lòng tràn ngập vui mừng khi nghe bác ấy bật kêu: “Trí, con!...”. Chỉ hai tiếng ngắn ngủi ấy thôi, rồi bác ấy lại lặng im cho đến lúc qua đời.

Ngày hôm ấy, mình đã chứng kiến cái chết đầu tiên trong đời. Cho đến giờ, sự ra đi ấy vẫn là đầu tiên, là duy nhất trong tâm trí mình. Giây phút bác ấy trút hơi thở cuối cùng trong vòng tay anh, mình thấy rõ một sự sống vừa đi qua căn phòng trắng toát này, mang theo cả một phần cuộc đời mình đi nữa. Không có mẹ mình ở đó, không có cả bạn. Chỉ một mình mình chứng kiến sự mất mát. Mình cảm thấy nỗi đau của anh ấy lớn đến vô chừng. Không ai san sẻ được cả. Anh ấy không khóc, chỉ bàng hoàng kêu lên mấy tiếng: “Mẹ... mẹ...” thật nhỏ. Anh ấy không chịu buông mẹ ra, mặc dù mọi người đến gần khuyên can và gỡ tay anh ra. Đến khi mọi người đỡ mẹ anh ấy nằm xuống thì anh ấy cũng quy xuống và bất tỉnh...

Ngọc Lan! Bạn có thắc mắc vì sao mình lại kể tỉ mỉ đến thế không? Mình không thể không kể lại như vậy. Mình muốn bạn biết được nỗi đau sinh ly tử biệt của con người là vết thương lớn đến chừng nào. Nhưng đó chính là hạnh phúc sau cùng của đời người. Nếu bạn không đánh bức điện đi, nếu bạn không đến bên bác ấy, an ủi cho bác ấy, thì có lẽ hai mẹ con đã không được hưởng những giây phút sau cùng thiêng liêng đó. Ngọc Lan! Bạn có còn đọc đó không? Bạn có nghĩ gì về anh ấy không? Bạn có thấy rằng anh ấy cần được yêu thương không khác bất kỳ một người nào trên đời không? Và chính bạn, bạn cũng cần được yêu thương, được quý trọng không? Hãy chịu khó suy nghĩ và đặt niềm tin của mình vào nơi đáng tin cậy đi. Anh ấy thật sự cần có bạn, và đến một lúc, bạn sẽ cảm thấy cần anh ấy. Ngọc Lan! Hãy tin mình đi. Làm sao một người sống trên đời lại không thể yêu thương người khác?

Vì sao bạn đã yêu thương mẹ anh ấy như thế, mà bạn lại tỏ ra không thích tình thương của anh ấy?

Ngọc Lan, mình không xui bạn phải cả tin trong cuộc sống. Nhưng bạn phải biết mình sở hữu gì ở đời, phải không? Của cải hôm nay bạn làm ra được, bạn có thể nuôi một lúc mười đứa con chứ không chỉ một... Nhưng sự giàu có sẽ mãi là của bạn không, hay tấm lòng bạn mới là vĩnh cửu? Đừng trách mình nói nhiều nhé, mình chỉ muốn nói điều mình nghĩ thôi. Chỉ vì mình cảm thấy rằng anh Trí là người bạn tốt nhất của bạn...

Ngọc Lan!

Như mọi lần, chắc mình lại áp đặt rồi. Trong lúc ấy, mình còn chưa giải quyết được chuyện của mình. Song điều này không ngăn cản mình sẽ nói thật nhiều để bạn tin rằng ai cũng có thể tạo dựng hạnh phúc cho mình. Mình mong chờ tin hạnh phúc từ bạn. Mong sao bạn tự nguyện báo tin ấy cho mình, nhưng không được để lâu đâu đấy nhé! Còn mình, dù sao cũng đã “an bài” và mình cảm thấy hồi hộp quá đi thôi. Chưa bao giờ mình nói về chuyện tình yêu hăng say như vậy, phải không Ngọc Lan?

Trong khi viết thư cho bạn, mình không nhận ra bình minh đã lên. Mọi cảnh vật đều đổi khác. Ngọc Lan biết không? Thủy triều đã dâng lên cao, những ánh đèn câu mực ngoài biển đã tắt, chim hải âu bắt đầu bay qua mặt biển. Mình nghe lòng mình rạo rức những tiếng hát mới. Bây giờ mình có thể hát suốt ngày, hết như còn đi học đại học vậy. Nhưng mình sẽ khóc, khóc hết nước mắt mất nếu như có một sự thay đổi gì xảy ra. Chắc mình không thể sống nổi – không sống nổi thêm một chút nào nữa, nếu mà...”.

Chín

Trí viết:

“Lần này nữa, em cũng không hề nói sẽ quay trở lại nhưng không hiểu vì sao, tôi tin rằng em sẽ quay trở lại. Tôi hy vọng điều này hơn bao giờ hết... Tôi chờ đợi em trở lại...”

Và tôi hy vọng sẽ chinh phục trái tim em bằng tấm lòng nhiệt thành của tôi. Nghĩa là còn sống được ngày nào, giờ nào, tôi cũng phải thực hiện trọn vẹn khả năng của mình. Còn sống đến bao lâu, tôi sẽ yêu cuộc sống này bấy lâu. Chỉ có một cách ấy mới thuyết phục được em thôi... Tôi không thể ngày nào cũng nói rằng tôi yêu em. Nhưng cũng không thể không nhắc nhở em hàng ngày, hàng giờ về mối tình có thực này.

Suốt ba năm học ở Nhật, sau ngày mẹ chết, tôi đã nghĩ về em. Nhất là ba mùa đông lạnh giá, tôi đi như chạy trên tuyết để khỏi cóng chân và thầm hỏi em hiện đang làm gì, đang ở đâu và em có còn nhớ đến tôi không? Hình như có một sợi dây êm ái mà dữ dội đã buộc tôi vào với em, em và quê nhà, khiến tôi ray rứt không yên. Tôi hỏi Tuyết Mai, sau lễ tang mẹ: “Tôi có thể gặp Ngọc Lan ở đâu?”. Cô bé nói “Bạn em chỉ có thể gặp được ở thư viện Đại học hoặc ở quán cà phê Ký Ức”. Ký Ức – đó cũng là một điểm nhớ của tôi trong ba năm đó.

Ngày gặp lại em, tôi vẫn nghĩ đó là một nghi thức mà thôi. Nếu em trở lại, nghĩa là em xóa nhòa những kỷ niệm đã có, hoặc là em không vương vấn gì với tôi trong quá khứ, hiện tại hoặc cả vị lai. Hoặc là em đón nhận tôi – và điều đó sẽ làm tôi nghi ngại. Nhưng em nói rằng em đến “bằng con đường của em, bằng những gì em có thể...”. Câu nói ấy gieo vào lòng tôi sự kính trọng và yêu thương gấp bội. Tôi nhớ lại lần tôi ngỏ lời biết ơn em, rằng nhờ có em góp phần mà mẹ

tôi sống cho đến lúc mẹ con tôi được gặp nhau, em đã nói rằng em chỉ làm những gì em có thể. Em từ chối lời cảm ơn và quà tặng của tôi...

Vậy nên tôi chỉ có thể tặng em một bài thơ nhỏ, chẳng nên vắn vắn điều gì. Song khi tôi trở về nước thì bài thơ không còn nữa. Tôi không nhớ chính xác tôi viết gì. Tôi chỉ nhớ tôi chờ đợi em suốt cả buổi chiều. Khi ấy, em chưa phải thi tốt nghiệp. Đến khi biết chắc là em không đến, tôi vẫn chờ, hôm sau, hôm sau rồi hôm sau nữa... Cuối cùng tôi bay sang Nhật để tiếp tục học. Để sống bình thường những ngày ấy, thật khó khăn đối với tôi biết bao. Tôi đâu biết em đã phải vật lộn với cuộc sống dữ dội để có được một việc làm, để có được một vị trí trong xã hội.

Nhưng ai cũng cần có một nguồn hạnh phúc để tiếp tục làm việc, tiếp tục sống. Đối với tôi, em chính là nguồn suối trong trời ấy, bên cạnh hình bóng mẹ, em có biết không? Còn em, dường như nguồn hạnh phúc ấy đã bị nhấn chìm từ lúc em còn nhỏ. Có những điều em làm được, nhưng hạnh phúc thì chưa. Cố gắng nữa lên, cô bé!

Gặp lại em, anh nhận ra rằng anh phải khám phá cho được nhiều điều hơn nữa, cũng là khám phá chính bản thân anh. Tuyết Mai đến rồi đi. Nhưng em, em theo anh ra nghĩa trang thăm mộ mẹ anh. Em kể cho anh nghe về mẹ anh những ngày còn sống - điều em chưa kịp kể ba năm trước. Em nhớ tất cả: đường tới nghĩa trang, lối đi vào mộ, nhà để hương và cuộc xêng. Em giúp anh rẩy cỏ trên nấm mộ của mẹ thân yêu. Và em nói: Năm nào em cũng về rẩy cỏ mộ cha em. Tôi cố gắng không chạm tay vào tay em. Bởi vì tôi sẽ lại vụng về nhắc lại những câu nói buổi sáng. Em sẽ từ chối và độc ác hơn, em còn cười thật nhẹ...

Trời sập tối. Em muốn về thành phố. “Chuyến xe cuối cùng... Em sẽ về đến nhà lúc hai giờ sáng...”. Em định đi một mình ư? Rõ ràng ý định của em là như vậy. Nhưng em nói: “Anh có thể tiễn em ra xe không?” Lòng tôi đau nhói. Tôi hiểu đó là một lời giả từ, một sự đoạn tuyệt để rồi sau đó, tôi vĩnh viễn mất em. Trên đường đi, em gặp người quen là một bà lão ngồi xe lăn được cháu gái đẩy. Em quỳ gối xuống mặt đường ướt át mà ôm lấy bà lão và cả cô bé trong tay. Em khóc òa. Tôi nghĩ em chưa hết xúc động sau một ngày ôn lại bao nhiêu kỷ niệm cuộc đời, chỉ riêng điều đó thôi cũng đủ làm tôi thêm yêu và tiếc nuối. Em lên xe, cài kín cổ áo lạnh rồi gục đầu xuống như một bông hoa héo. Mái tóc ngắn ướt đầm và có lẽ những ngón tay em run lên. Không, không chỉ là những kỷ niệm thôi đâu, mà đây chính là những giây phút cuối cùng em dành cho chúng tôi, tôi – Đà Lạt – mọi người... Có phải tự đáy lòng em, em không muốn... không hề muốn chia ly. Trái tim em cũng giống như trái tim tôi, nhưng em thì lại muốn khác tôi, khác càng nhiều càng tốt, chỉ để đề phòng, cự chống một điều gì đó rất kỳ lạ trong cuộc đời. Trông em vụng về mà đáng yêu lắm, không giống con trai như em tự nhận đâu. Xe chuyển bánh, em kéo cái mũ len áo lên trùm đầu, che mặt, rồi em đã ngủ, ngủ vùi thật sự. Chuyến xe đi giữa lưng đèo hiểm trở, đầy khúc ngoặt nhưng không hiểu sao em không hề thức giấc. Ban đầu em giấu mặt vào tấm rèm che cửa kính xe. Sau đó, em ngoẹo cổ sang hướng đối diện. Chiếc xe lao đi như tên bắn trên đường quốc lộ thênh thang. Ngọc Lan! Thế là em đã đi rồi. Em đi rồi. Em đi rồi. Tôi chưa kịp nói với em rằng tôi muốn gặp em trước nhất vì sao. Vì tôi đã nghĩ chẳng có gì hủy diệt

ký ức nhanh bằng gấp lại ký ức. Chính em cũng đồng ý với tôi kia mà. Em là ký ức của tôi, ba năm trước đây. Bây giờ em là em, Ngọc Lan của tôi (không phải của tôi). Tôi sẽ sống như bao con người khác sau khi đối diện với cái phần đời sâu thẳm của mình, nhưng mà không... Tôi là tôi. Sau khi gặp em, cuộc đời dường như mở rộng thêm ra.

Khi xe dừng, em mở mắt ra. Hóa ra em tựa đầu vào vai một hành khách khác. Khi vuốt lại mái tóc rối trên đầu, chuẩn bị rời xe, em nhận ra hành khách ấy là tôi...”.

-- Hết --

^[1] Một thể thơ ba câu truyền thống của Nhật Bản được nhiều nhà thơ trên thế giới biết đến và áp dụng trong sáng tác.

^[2] Thơ của Issa (Nhật Bản)

^[3] Ca khúc “*Đêm đông*” của Nguyễn Văn Thương

^[4] Thơ của Octavio Paz (Hy Lạp)

Chia sẻ ebook: <https://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>